NĂM THỨ MƯỜI LĂM — SỐ THỨ 5018 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY CHỦ-NHẬT 3 AVRIL 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
	9 00	4 . 50	2 . 25	
Ngoại-quốc	14 00	7 . 00	3 . 50	
Các làng và các công-sở	10 . 00	5 . 00	2 . 50	

Hàng mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : T. E. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LOÂN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 6419

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Công-nghệ, thương-mại muốn được phát đạt cần phải biết quảng-cáo

Nước ta xưa kia về đường công nghệ rất là thua kém, trong các thứ cần dùng về sự sinh-hoạt của người ta, chỉ có các thứ nông sản, nhờ được mặt đất rộng, mầu đất tốt, tính người lại siêng năng, cho nên hoa lợi vẫn đủ nuôi người trong nước. Đồ mặc thì gấm vóc nhung đoạn người mình chưa chế ra được, nhưng còn vải gai the lụa, thì của mình chế ra, cũng tạm đủ cho người mình dùng. Người thử ăn thứ mặn, thì những đồ ăn đồ dùng của người ta, không người nào bỏ được, không ngày nào thiếu được, như ấm chén đĩa bát cùng các thứ đồ sành, đồ sứ, vân vân, ta xưa kia cũng vẫn có, như bát đĩa ở làng Bát-tràng, chum vại ở tỉnh Thanh-hóa, nhưng còn vụng-về thô-xấu, chỉ đủ cho những nhà nghèo-khó dùng, còn nhà gia-tư thường thường giở lên, thì toàn dùng ngoại-hóa cả.

Từ ngày có cái lò bát Thanh-trì lập ra, kế đến lò bát Cửa-cấm. Tuy các thứ chế tạo của hai nơi ấy, cũng chưa được thật đẹp thật khéo, đủ tranh khôn thì khéo với hàng Nhật, hàng Tàu, nhưng cũng đã lịch-sự, đã bền chặt, vì với thứ chế tạo của ta trước, thật cũng đã tinh-tiến hơn nhiều, cũng đã đủ cung cái số nhu dụng của những nhà sang trọng. Xét ra thì cũng đã thấy nhiều người dùng, hàng hóa tiêu thụ cũng đã rộng, nhưng chỉ loanh quanh ở các nơi tỉnh lỵ và các nơi thành-phố ở xứ Bắc-kỳ, cùng các chốn thôn-quê phụ cận. Còn ở các chốn thôn-quê xa lánh, và từ Trung-kỳ giở vào trong, thì số người dùng còn ít lắm. Đó có phải là hàng hóa của mình chưa được tiện lợi, chưa được tốt đẹp, giá bán chưa được rẻ, hay là người mình chưa bỏ hẳn được cái tính tham thanh chuộng lạ, vẫn thích dùng ngoại hóa, mà đến nỗi thế đâu. Xét cho kỹ ra, thì phần nhiều là tại các nhà chế-tạo ấy chưa chịu hết sức khoáng trương, khiến cho hàng-hóa của mình tiêu-thụ được rộng, thành ra ở các nơi xa cách vẫn còn ít người biết, ít người dùng.

Những hàng-hóa của Tàu, tiêu-thụ đã rộng, người mình dùng lâu đã quen, các hiệu buôn ở mọi nơi, đều phải tìm đến hiệu to, rồi buôn về mà bán lại; còn như những thứ chế-tạo mới của mình đó, thì là buổi mới bắt đầu, ở các nơi xa, dễ cũng lắm nơi chưa trông thấy và chưa quen dùng bao giờ. Thế mà ta lại không tìm cách rao hàng cho khéo, chở hàng cho tiện, thì ở các nơi xa, còn mong gì có nhiều người biết, nhiều người dùng, cho hàng-hóa của mình tiêu-thụ đi khắp trong nước, để tranh lấy mối lợi to. Vậy sự cần thiết thứ nhất bây giờ, tưởng nên làm cách nào cho Trung-kỳ giở vào, suốt thành thị cho đến thôn quê, đều biết rằng đó là hàng hóa của mình, giá bán lại rẻ thì tất là bắt chước nhau mà mua mà dùng; rồi lại nghĩ cách cho tiện người mua. Ở các nơi thành phố và các tỉnh lỵ tưởng nên lập ra một chi điểm (nếu ở các phủ lỵ và các huyện lỵ, mà lập được chi điểm, thì lại càng hay lắm) chuyên buôn chứa các thứ hàng hóa ấy, cho những người ở đó mua dùng, và cho những cửa hàng ở các nơi phụ cận, đến buôn cất về mà bán lẻ. Có như thế thì hàng hóa tiêu thụ, mới mong ngày thêm rộng và thêm nhiều, có thế thì mới thu được mối lợi to, rồi lại sửa sang tô điểm, làm cho đồ chế-tạo của mình càng thêm tốt và thêm đẹp. Thời triết Tàu có nói: «Công là thể mà thương là dụng», cơ quan có đủ, thì mới không chiếm được cái địa-vị ưu thắng ở cái buổi thực-nghiệp cạnh tranh rất kịch liệt này.

Kia xem nhà buôn to ở các nước văn minh, nghề làm ăn rất là khôn khéo, rao hàng làm đủ mọi cách, khiến cho ai cũng phải để ý đến, lại còn mẫu hàng gửi đi khắp mọi nơi, để làm tiện cho khách mua hàng. Ở xã-hội ta vào khoảng mươi mười lăm năm nay, cái phong-trào chấn hưng thực-nghiệp tràn-trải cũng đã rộng, người mình xô đẩy nhau vào con đường kỹ cũng đã nhiều, các thứ khí dụng mới của mình chế ra, tuy chưa được là bao, còn những thứ của mình sẵn có mà sửa-sang tô-điểm thật cũng đã có phần tinh tiến, người ngoại-quốc cũng đã mua dùng nhiều, mối lợi thu về cũng đã lớn. Chỉ vì cách-thức làm cho hàng hóa tiêu thụ, người mình chưa được khôn khéo, hoặc là vì đoái tiếc lợi nhỏ, hoặc là vì tư bản không được dồi dào, thành ra thực-nghiệp của mình vẫn chưa được phát đạt. Vậy kỳ giả nhân việc này mà bày tỏ cái ý kiến thiển cận, mong rằng các nhà thực-nghiệp ta để ý suy xét, bắt chước cái khôn cái khéo của người, làm cho đường kinh tế của nước nhà ngày thêm mở rộng, để xây đắp cái nền giàu thịnh về sau này.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 31 mars 1927

Nước Pháp

Tại ban thương-mại của nguyên-lão nghị viện

Ban thương-mại của nguyên-lão nghị-viện đã nghe tờ trình về việc các sở nhà được bỏ nhiều vô-tuyến-điện ấy viện có nói nhân dự-án của chánh-phủ không nói gì về cái dân tịch của những người có các sở phần được bỏ nhiều vô-tuyến, không hạn chế cái sở sở phần được bỏ vô-tuyến nhiều và cho phép các sở-phần ấy biết bỏ những lời đại hội-đồng nào cũng được thi hành cái quyền lợi của mình. Trong lời của M. Lessabe thì chỉ cho các sở phần ấy được bỏ vô-tuyến-điện ấy mà thôi, mà không phải là hàng hóa của mình, giá bán lại rẻ thì tất là bắt chước nhau mà mua mà dùng; rồi lại nghĩ cách cho tiện người mua. Ở các nơi thành phố và các tỉnh lỵ tưởng nên lập ra một chi điểm (nếu ở các phủ lỵ và các huyện lỵ, mà lập được chi điểm, thì lại càng hay lắm) chuyên buôn chứa các thứ hàng hóa ấy, cho những người ở đó mua dùng, và cho những cửa hàng ở các nơi phụ cận, để buôn cất về mà bán lẻ. Có như thế thì hàng hóa tiêu thụ, mới mong ngày thêm rộng và thêm nhiều, có thể thì mới thu được mối lợi to, rồi lại sửa sang tô điểm, làm cho đồ chế-tạo của mình càng thêm tốt và thêm đẹp. Thời triết Tàu có nói: «Công là thể mà thương là dụng», cơ quan có đủ, thì mới không chiếm được cái địa-vị ưu thắng ở cái buổi thực-nghiệp cạnh tranh rất kịch liệt này.

Kia xem nhà buôn to ở các nước văn minh, nghề làm ăn rất là khôn khéo, rao hàng làm đủ mọi cách, khiến cho ai cũng phải để ý đến, lại còn mẫu hàng gửi đi khắp mọi nơi, để làm tiện cho khách mua hàng. Ở xã-hội ta vào khoảng mươi mười lăm năm nay, cái phong-trào chấn hưng thực-nghiệp tràn-trải cũng đã rộng, người mình xô đẩy nhau vào con đường kỹ cũng đã nhiều, các thứ khí dụng mới của mình chế ra, tuy chưa được là bao, còn những thứ của mình sẵn có mà sửa-sang tô-điểm thật cũng đã có phần tinh tiến, người ngoại-quốc cũng đã mua dùng nhiều, mối lợi thu về cũng đã lớn. Chỉ vì cách-thức làm cho hàng hóa tiêu thụ, người mình chưa được khôn khéo, hoặc là vì đoái tiếc lợi nhỏ, hoặc là vì tư bản không được dồi dào, thành ra thực-nghiệp của mình vẫn chưa được phát đạt. Vậy kỳ giả nhân việc này mà bày tỏ cái ý kiến thiển cận, mong rằng các nhà thực-nghiệp ta để ý suy xét, bắt chước cái khôn cái khéo của người, làm cho đường kinh tế của nước nhà ngày thêm mở rộng, để xây đắp cái nền giàu thịnh về sau này.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 31 mars 1927

Nước Pháp

Tại ban thương-mại của nguyên-lão nghị viện

Ban thương-mại của nguyên-lão nghị-viện đã nghe tờ trình về việc các sở nhà được bỏ nhiều vô-tuyến-điện ấy viện có nói nhân dự-án của chánh-phủ không nói gì về cái dân tịch của những người có các sở phần được bỏ nhiều vô-tuyến, không hạn chế cái sở sở phần được bỏ vô-tuyến nhiều và cho phép các sở-phần ấy biết bỏ những lời đại hội-đồng nào cũng được thi hành cái quyền lợi của mình. Trong lời của M. Lessabe thì chỉ cho các sở-phần ấy được thi hành cái quyền lợi của mình trong các kỳ đại hội-đồng thương-mại thôi.

Ban hội-đồng lấy lại quyết nghị xin quan tổng-trưởng bộ thương-mại ấn định cái số tiền lời về việc buôn bán ít ra là bằng số đồng tiền lời về việc bán ngân-quỹ và tiền lời nhà bằng cho vay.

Cuộc đấu xảo thuộc-địa quốc-tế

Quan bảo đã công bố một bản lệnh cử các ông ủy viên về cuộc đấu-xảo thuộc-địa quốc tế năm 1929.

Một bản luật về dân tịch

Thủ-dân nghị-viện đã đầu phiếu ưng chuẩn các khoản thứ nhất trong bản dự-án luật pháp nói về dân tịch. Trong bản luật ấy định rằng một người do mẹ là người Pháp, cha là một người ngoại-quốc sinh ra mà sinh ở nước Pháp thì là người Pháp. Một người dân-bà Pháp lấy một người ngoại-quốc, vẫn có thể là dân tịch Pháp. Sẽ có một bản luật mới định rằng các giấy má xin nhập tịch Pháp phải xem xét nhanh chóng hơn.

Đảng xã-hội với cái độc quyền bán diêm

Chánh-đoàn xã-hội liên hiệp quyết nghị phản đối bản dự-án của chánh-phủ về việc nhượng cái độc quyền bán diêm.

Nước Đức

Số chi thu của bộ binh

Nghị-viện phân đối những khoản của đảng cộng sản và đảng xã hội tỏ lòng ngờ vực M. Gessler và đã bỏ về ưng chuẩn số chi tiêu của bộ binh.

Nước Bỉ

Một bản giao ước

Hội-đồng trung-ương của thủ dân nghị-viện đã ưng chuẩn bản dự án giao ước của nước Đức và nước Bỉ về việc hàng không.

Cái vấn đề than mỏ

Viên đại-biểu các hội khai mỏ than có xin M. Jaspar rằng các cơ quan chánh phủ từ giờ đừng mua than bên ngoại quốc nữa. Chánh-phủ sẽ xét việc hạn các mỏ than lại để chống với sự cạnh tranh ngoài.

Nghị viện với tòa nội các

Sau khi việc ông nghị-viên về đảng cộng sản nhất vấn chánh-phủ về việc công nhận cho chánh phủ Xô-Viết một khoản tổ lòng tin-nhiệm nội chánh sách của tòa nội-các,

Nước Tây

Việc phân tranh với nước Ý

Có điện tin ở Podgori xa báo tin rằng hành khách ở Skadar đến có nói quân lính nước Albanie vận động nào nhiệt, có nhiều đội thân dân có cùng ông đi tuần ở đường cương-giới nước Tây. Đồn lính Stidar tăng lên nhiều lính.

Hà-lan

Một hội bênh vực thuộc địa

Hai bữa trước sự sắp-chế thuộc-địa-quyết nghị đặt các nơi hành-động lại sau xét, nhất là ở Nam-Mỹ.

Thụy-sĩ

Hội Vạn-quốc

M. Paul Boncour có tuyên ngôn rằng sự phòng giữ các thuộc địa và cái vận mệnh quân lính thuộc địa là những vấn đề tối yếu cho nước Pháp. San Lord Cécil và ông đại biểu nước Ý bày tỏ mọi lẽ thì M. Paul Boncour ưng rằng sẽ soạn một bản kê các số lính thuộc-địa có thể trả ở mẫu quốc được. Hội-đồng định tới cho như ý kiến của nước Pháp, mà soạn các bằng riêng ấn định cái số bao chế quân ở mẫu-quốc, và quân ở thuộc địa. Nếu tình thế trị an cần phải phân phát lại số lính ở mẫu quốc, và quân ở thuộc địa, thì cái số tổng công quân lính của hai nước kỳ giao nước, có thể tăng lên theo cái số cần điểm ấn định tại cuộc hội nghị này.

Về việc thời hạn binh dịch, hội đồng ưng rằng các nước kỳ giao nước sẽ đoan không tăng thời hạn binh dịch trong khi thi hành bản giao nước sẽ ký ngày mai. M. Sato đại biểu nước Nhật, có nói nước Nhật đã ấn định cái số lính cần dùng cho việc quốc phòng và không thể giảm được số lính kỳ nữa. Nếu phải giảm thời hạn binh dịch, thì lại phải tăng số lính lên.

Hội-đồng quốc-tế lao động đã ưng chuẩn việc đặt một hội đồng kả-cứu, tình cảnh của các nhà lao-động hàng trí thức.

Hoa-kỳ

Việc nước Mexique

Mới phát lộ được các giấy má giả mạo để gây nên một cuộc kháng hoàng chính-trị ở nước Mexique.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

Từ khi có nghị-định quan Thống-sứ sửa-đổi lại việc tuyển hồ thừa-phái thì có mạo này bản-quán tiếp được nhiều bài hỏi lắm. Cam ông hỏi như vậy là tại không chịu xem kỹ nghị-định ấy, bản-quán đã đăng rồi trong những số báo ngày 27 và 28 février vừa rồi.

Như có ông hỏi rằng người Trung-kỳ có được thi không và bằng tuyển-sinh cũ và bằng khóa-sinh có được thi không.

Điều 30 nghị-định ấy đã nói rằng phải là người Annam sinh tại Đông-kỳ hoặc là gia-quyến quan ở Bắc-kỳ. Như vậy thì người Trung-kỳ không được dự thi.

Cũng trong điều ấy, nghị-định có nói rằng ít ra phải có bằng Sơ-học yếu-lược mới được thi.

Bằng tuyển-sinh giá-trị không được ngang với bằng Sơ-học yếu-lược thì những người chỉ có bằng tuyển-sinh không được thi. Còn bằng khóa-sinh cao hơn bằng Sơ-học yếu-lược thì thi được.

Còn nhiều điều khác, xin cứ xem ở nghị-định trên ấy.

Pa. h-L.

Điện tín Đông-dương

Vinh, ngày 1er avril 1927

Tin về phi-hành-gia Caffres

Vẫn không có tin tức gì về phi-hành phó quân Caffres. Chắc rằng vì một cớ gì không biết, phi-hành-gia bỏ đường đi đằng từ Vinh đến Viantiane, và phải đổ xuống các nơi ở đường giáp giới tỉnh Vinh và tỉnh Trấn-ninh. Việc tìm kiếm ở miền ấy rất là khó-khăn, nên chưa có tin-tức gì về phía ấy; đến Thathom cũng không được tin tức gì cả. Vẫn hết sức tìm tòi từ Muong-son đến Thathom. Quan Khâm-sứ Ai-lao M. Bosc có điện đến xin tìm ở phía đông dãy núi Trường-sơn, trong tỉnh Vinh.

Một chiếc tàu bay bị rơi

Một chiếc tàu bay dự cuộc tập trận, do viên đội Ketterer cầm máy, và có thiếu ký Andrayques ngồi, rơi xuống gần đường hỏa xa về đường từ Vinh đến Bến-thủy, trông phải một người dân-bà An-nam bị thương. Trung-kỳ bị xảy xét; còn viên đội không việc gì cả.

Vẫn không có tin tức gì về viên phó quân Caffres đi Ai-lao ngày 29 mars.

Hanoi ngày 2 avril

Đã tìm thấy phi-hành-gia Caffres

Đã tìm thấy viên phi-hành-gia phó-quân Caffres ở Trathom; cái máy bơm dầu xăng hỏng, nên phi-hành-gia phải đổ xuống đấy; vì có sơn đồng, nên viên ấy phải bỏ đường thẳng mà bay về phía ấy. Phi-hành-gia bị thương ở đầu gối, trong khi đổ xuống một khu không đi lại được. Người thợ máy không việc gì. Máy bay bị gãy.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 1er avril 1927

Cái thái độ của Nhật-bản

Đông-kinh. — Có tin rằng dân mấy nơi quan binh, một vài hội-đồng riêng, và các viên lính tự đảng phản kháng chánh-phủ có đòi thì hành một cái chánh sách cương-quyết hơn, song chánh phủ Nhật-bản hiện vẫn thi hành một cái chánh sách ôn hòa đối với Trung-hoa.

Quan thương-thư hồ ngoại-giao có nói rằng trước khi cuộc điều tra về việc Nam-kinh kết liễu, thì nghĩ không thể tuyên bố điều gì cả.

Một phần lớn về đội chiến thuyền thứ nhất của Nhật tới Thanh-đảo ngày hôm thứ tư; sẽ đóng ở Cheou và Đại-liên đến giữa tháng avril và đợi sẵn sàng để lên nào có việc sẽ đi ngay.

Việc hành động của Trương-tác-Lâm

Bắc-kinh. — Vì việc có động chủ nghĩa quá kích dữ dội, có sợ gây nên rối loạn ở Thiên-tân và ở Nam-kinh, nên Trương-tác-Lâm đã đem quân dân mấy bắc, vì ở đấy kiều dân ngoại quốc, nhất là người Pháp, sự rằng xảy ra những việc rối loạn dữ dội chăng.

A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	25 độ
15 giờ	29 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ		2 , 90
nhì,	—	12 10
ba,	—	11 70
Thóc hạng nhất,	—	7 40
Bắp ngô	—	7 90

Giá bạc. — Kể từ ngày 2 Avril 1927 giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f, 88.

Tuổi giá quốc trái :

Ngày 29 Mars 1927

5 ‰	hoàn đầu		73 f. 00
3 ½ ‰	hoàn đầu		86 f. 50
4 ‰	vĩnh viễn	1917	80 f. 25
4 ‰	»	1918	80 f. 60
5 ‰	»	1920	84 f. 90
5 ‰	hoàn đầu	1920	92 f. 00
4 ‰	»	1925	97 f. 97

Ngày 31 Mars 1927

3 ‰	vĩnh-viễn		57 f. 70
5 ‰	1918-1918		75 f. 75

Tin tàu. — Tàu *Compiègne* mang thư sang Pháp đến ngày chủ-nhật 3 avril hồi 6 32 ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Saigon.

Các thư từ ở Hanoi đem xuống Haiphong chuyển xe lúc 20 giờ 7 phút ngày 2 avril.

Các học đường nghỉ lễ Pâques. — Vì dịp lễ Pâques năm nay, các học-đường nghỉ như sau này :

I. — CÁC TRƯỜNG PHÁP

Các trường đệ nhị và đệ nhất cấp :

Từ thứ tư 13 avril 1927 sau buổi học chiều cho đến hết ngày thứ năm 21 avril 1927.

II — CÁC TRƯỜNG PHÁP - VIỆT

a) Các trường đệ nhị cấp

Từ thứ tư 13 avril 1927 sau buổi học chiều cho đến hết ngày thứ năm 21 avril 1927.

b) Các trường đệ nhất cấp

Từ thứ tư 13 avril 1927 sau buổi học chiều, cho đến cuối thứ hai 18 avril 1927.

c) Các trường Kỹ-nghệ

Từ nay 16 avril 1927 sau buổi học chiều, cho đến hết ngày thứ hai 18 avril 1927.

Quan Thống-sứ về Pháp. — Quan Thống-sứ Robin chúng đến ngày 14 Avril thì sẽ xuống tàu *Général Metzinger* về Pháp nghỉ.

Việc học trò trường kỹ nghệ bãi khóa. — Học trò đã về học được một phần, bao máy và bao chậm thì chiều hôm qua học trò hãy còn chưa đến học. Trường học có yết thị ở ngoài cửa trường rằng học trò nào không về học thì sẽ phải đuổi và giao quyền phải đến tiếp học.

Bệnh dịch tả. — Bệnh dịch tả tuy chưa kịch liệt lắm nhưng không ngày nào là không lác đác có một vài người mắc phải. Sáng hôm qua ở phố Bắc-ninh cũng phải một người. Từ ngày 19 mars đến giờ cộng được ba mươi người mắc bệnh rồi, tính như vậy thì một ngày phải một người trước mắc bệnh.

Con đương mùa xuân mà bệnh đã phát hiện như thế thì đến mùa hạ ngày nhiều đến đâu. Người ta nói rằng ngày ở nhà thường cũng phải mấy người mắc bệnh ấy.

Phòng Thương-mại Hanoi. — Phòng Thương-mại có lại cáo cho báo như sau này :

« Phòng Thương-mại họp ngày 1er Avril hồi 10 giờ 30 M. Ferrand là hội trưởng có trình rằng trong kỳ hội-đồng chính phủ bắt thường mới rồi, sau ông hội trưởng các hội đồ dân chúng xin « tuyệt đối đừng chịu dân pelin và bản dự án nghị định bên Bộ đặt ra thuế mới là vì một vấn đề có quan trọng cho thuộc địa như thế mà không hỏi ý kiến các đại biểu của các hội.

Các bạn đồng nghiệp mới. — M. Paul Doan-xim - Hương vừa được phép mở một tờ báo hàng quốc-văn, xuất bản hàng ngày, đặt tên là báo *Công-giao đồng-thinh* (La voix Catholique).

Ông hội-trưởng phòng canh-nông Nam-kỳ vừa được phép mở một tờ nguyệt-báo viết bằng tiếng Pháp, vừa bằng tiếng Nam đặt tên là « *La Cochinchine agricole* ».

Bản-quán lại mới tiếp được số thứ nhất tuần KICH TRƯỜNG TẠP CHÍ, của ông Nguyễn-đức Hiệu sáng lập và xuất bản tại Saigon. Tên chí của tạp chí này là nghiên cứu và soạn các về kịch sĩ-thương, hát bội, thuật lại và khảo phẩm các cuộc giải-trí, nghiên cứu và khảo văn học quốc âm. Mỗi tuần lễ ra một kỳ.

Bản quán xin có lời mừng các bạn đồng nghiệp mới.

Đã số Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Một việc thiệt cho hội Hợp-thiện. — Bản-quán tiếp bài sau này xin lấy lẽ công tâm mà đăng nguyên-văn để cho nghỉ đọc bản đồng-lâm.

Tại hội Hợp-thiện vừa có một việc xảy ra khiến cho hội kém mất thanh giá và quyền-lợi, vậy tôi xin thuật chuyện lại để nhờ ngài đăng lên quí báo cho, trước là những ông hội-viên của hội biết chuyện, sau là những nhà từ-thiện ở trong thành-phố khỏi đàm-luận đến mục đích của hội triệu.

Nguyên ba tuần tháng hai tây vừa đây, quan Đốc-lý có báo cho ông hội-trưởng hội Hợp-thiện rằng: « nay thành-phố muốn mở rộng nghĩa-địa Tây, phải lấy bãi tha-ma thuộc địa-phận làng Thịnh-yên ở con đường Huế, có hơn 2.000 ngôi mồ chôn-sinh, giao cho hội bốc và đem chôn vào nghĩa-địa của hội, thì hội tính xem phí tổn bết bao nhiêu thành-phố sẽ trả lại. Được tin ấy ông hội-trưởng ấy ông phó hội-trưởng đến hỏi ông tham-nghị hội-viên của hội xem bết bao nhiêu tiền một ngôi, thì ông tham-nghị hội-viên gì nhỏi là độ hai đồng một ngôi, và có nói với ông phó hội-trưởng là nên mời hội-đồng tham nghị để bàn lại đã.

Tối ấy là chân tham nghị, trưởng rằng trong mấy hôm nữa cũng có giấy mời hội-đồng, tối cùng với ông tham nghị nữa có ý mong đợi giấy mời của ban trị sự để ra giúp việc phúc, mà mãi không thấy gì cả.

Chợt đến hôm 9 tháng 3 năm 1927 vừa rồi, thấy ở trong báo có đăng yết thị của thành-phố nói là: (.... Từ nay đến 15 tháng mars 1927 ai có mồ ở đấy sẽ đến mà cất đi, nếu quá hạn ấy thì sẽ giao cho người thầu khoán của thành-phố kiếm lên đem chôn vào nghĩa-địa Bạch-mai.

Tôi lấy làm ngạc nhiên, liền đến nói chuyện với mấy ông tham nghị và có nhờ một ông ra tòa Đốc-lý hỏi xem vì lẽ gì mà lại về người thầu-khoán làm việc ấy. Khi đến Đốc-lý ông trưởng văn-phòng nói là đã bảo cho ông trưởng hội của các ông, nhưng ông trưởng hội lại khai giả là 5 đồng một ngôi, như vậy thì phí tổn quá. nên nhà nước cho người thầu-khoán làm chỉ có hai đồng một ngôi thôi. Lúc ấy chưa rõ mới hiểu rõ là ông trưởng hội và ban trị sự không nhận, nên làm thiệt mất dịp làm phúc, mà lại có lợi cho hội nữa. Chúng tôi định đến tới năm mươi 10 mars 1927 viết thư mời ông hội-trưởng, ông kiểm soát, ông thư-ký, của hội lại tại hội quán để chúng tôi được tiện hỏi về chuyện ấy.

Đúng 7 giờ rưỡi tối hôm ấy chúng tôi đến họp tại nhà hội thì chỉ thấy có một ngọn đèn thắp mà thôi, có hỏi thông dịch thì chúng nói là buổi chiều ông hội trưởng lại lấy chìa khóa hòm đem và dặn không được sửa soạn gì cả.

Đó cũng là một việc nhỏ chúng tôi không nghĩ gì cả, chỉ chăm đợi ông hội trưởng lại để hỏi chuyện mà thôi.

MÀI đến tám giờ rưỡi mấy thầy ông hội trưởng đến. San khi đối bên thì lễ, thì ông hội trưởng ngồi ngay vào khoảng giữa bàn hội đồng rồi hỏi chúng tôi rằng: các ông đến có việc gì thì hỏi đi. Chúng tôi chưa kịp giả nhời, thì ông lại hỏi một lần nữa, rất nhét ông hỏi thì ông lại tự nói ngay rằng: « Phần tôi đây, vẫn nói tay vào vỗ vào ngực, hãy nói đi các ông hiểu là: các ông đến họp đây, tôi cho thấp một ngọn đèn của là khá, nhưng thì không cho vào nhà hội kia đấy ».

Ông trưởng hội vừa nói rất lời thì ông Hòa-kỳ nói là ông ấy có ý mắng anh em mình, thì giải tán, không cần phải hỏi ban gì nữa, vậy mọi người đều đứng dậy ra về, thì ông Vũ-như-Chương vừa đi vừa trở vào ông Nguyễn-hữu-Long là hội trưởng mà nói là: chúng tôi đến đây định hỏi ông về việc 2.000 ngôi mồ mà thành phố đã ấy cho hội làm, mà hội không giúp việc phúc, chứ không phải đến để ông đàm đạo, thế là ông làm việc hội biết đến đâu. Vừa dứt tiếng, ông hội trưởng trở lại và bảo là để mai thì nhà là hết đến lượt, rồi ông liền cầm ngược ngay cái ống cầm bút bảng sứ ở trước mặt ông, giơ lên nêm vào ông Chương, may quá có mấy ông nhanh mắt ngăn lại được, chứ không thì đã thành ra một chuyện to, chúng tôi phải can ngăn ông khỏi sự lôi thôi, đưa ra về cả.

Sáng hôm sau chúng tôi có thấy một hội Hợp-thiện làm đơn lên bản quan Đốc-lý, để xin ngài giao cho hội bốc những ngài mồ chôn sinh ấy đem về chôn ở nghĩa-địa bản hội, theo như tân giản và phong tục sáng mục đích của hội, thì chính là bổn phận của hội phải làm. Mà sao ông hội trưởng và cả ban trị sự lại khai giả 5 $00 một ngôi.

Quan Đốc-lý có tiếp chúng tôi, nhưng ngài nói là việc này trước khi giao cho người thầu khoán của thành phố đã có bảo hội Hợp-thiện, nhưng hội Hợp-thiện khai giả 5$00 nên ngài cho người thầu khoán làm có 2 p.00 mà thôi. Bây giờ hội muốn làm việc ấy thì phải đi điều đình với người thầu khoán, nếu người ta hằng lòng thì ngài cũng cho phép; chúng tôi cũng đã có đi điều đình với người thầu khoán, nhưng người ta không chịu nhường lại cho hội.

Thật là nhỡ mất việc làm phúc, chẳng biết ban trị sự đối với vong linh hơn 2.000 chúng sinh ấy ra sao.

Công việc như vậy chúng tôi xin nói chuyện lại cùng các ông hội viên hội Hợp-thiện biết.

Khoa

Chương mỹ hội tỉnh. — Các người có tên sau này đều được thưởng chương-mỹ hội tỉnh:

Bội tinh hạng nhì (bằng bạc)

M. Bùi-văn-Tuất, chánh-hội ở Kiến-an.

Bội tinh hạng ba (bằng đồng)

MM. Tiêu-văn-Lou, ký-trưởng, Nam-tạp-phẩm ở Hà-giang; Hoàng-xuân-Lan chủ đồn đồng ở Hanoi, Phạm-đức-Hinh buôn bán ở Hà-phong. Trần-thọ-Thiện kỹ nghệ ở Nam-định, Ng.-văn-Sam thợ thiếc ở Bắc-ninh, Ng.-quang-Ngọc buôn bán ở Hòa-bình, Trần-hữu-Tiếp thư ký đánh máy của phòng thương mại Hanoi, Trương-ngọc-Hoàn buôn bán ở Nam-định, Ngô-văn-Đạt, quản cai làng ở Văn phú, Yên-bái, Trần-đình-Trang làm chiếu ở Thái-bình, Vương-đình-Chân anh công-tử Phạm-văn-Pai Lê-duy-Trọng thợ giầy ở Hanoi, Hưởng-Cao công-tử (con đức Tăng-tuấn-vương) làm kỹ nghệ ở Thừa-thiên, Phạm thông-Nguyên hội-viên ở Hà-tĩnh, Nguyễn-văn-Bée, làm kim-hoàn ở Huế, Phạm-văn-Vi buôn bán ở Phan-rang Tôn-thất-Pam tri-phủ Ninh-hòa, Trần-ngọc-Loan làm ảnh ở Dalat.

Ngạch quan lại. — M. Ng-trọng-Doanh, thông phái hạng nhất, trợ tá huyện Văn-giang (Bắc-ninh), được phép nghỉ 29 ngày.

Ngạch tòa sứ. — M. Trần-trọng-Đức, thư ký hạng nhất, nhất hạn nghỉ, nay bổ đi Lạng-sơn, thay M. Nông-tích-Nhân đã tùy quyền quan Toàn-quyền bổ dụng.

MUỐN MUA: 1° Phiếu Quốc-Trái Đông-pháp trả giá rất cao.
2° Các thứ quốc trái khác cũng mua cả.
HOÀNG-XUÂN-LAN
53 bis, Henri d'Orléans, Hanoi.

Quyển thứ chín
TRUYỆN
Ba người Ngự-lâm pháo-thủ
ĐÃ XUẤT BẢN RỒI
Giá: 0$05

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ
CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!
Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:
1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*
2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*
3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*
Mỗi quyển . . . . . 0$15
Tiền cước thường . . 0,05
Tiền cước Recommandé thêm 0,10
Thư và mandat gởi cho:
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI
5701

« Agents d'Annonces en Europe »
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, SOUDET & Cie, Succr
9, Rue Taitbout, PARIS
19, 21, 22, Ludgate Hill, LONDRES

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Hiệu-trưởng: PHẠM HUY-LỤC
22 Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) Máy-nói số 150

Dạy theo như chương-trình Nhà-nước nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn, Quốc-văn và đức-dục. Trường học nhận cả nam nữ học-sinh. Các đơn xin học hay các thư-từ hỏi về thể-lệ học, xin gửi đến ông hiệu-trưởng, 22, rue Lamblot.

Ngạch học-chính. — M. Ng-văn-Sang, sau học-sinh năm thứ ba trường Pháp-Việt Nam-định, nay được bổ làm phụ hiện, nguyệt-bổng 22 p 50.

Ba mươi bì gạo. — Nguyễn-thị-Cân 32 tuổi, ban cùng họ, ở phố Lò đúc, can tội ăn cắp ba mươi bì gạo của nhà máy rượu, vậy đã phải bắt giam xét.

Cuộc đánh số 100.000 $ có giúp đến bị lụt. — Cuộc đánh số này hoãn đến ngày 2 Mai 1927 mới mở số.

Tại bản quán cũng còn bán vé.
Xin mua mau mau kẻo hết.
Ở xa gửi mua, xin nhớ định thêm tiền cước recommandé gửi vé lại.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh hầy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi 3002

Có người muốn mua sạch về Nam-sử, như bộ *Khâm-định Việt-sử Cương-mục*, bộ *Đại-Việt sử-ký toàn-thư*, v. v. Ai bán cứ đem lại nhà báo *Nam-Phong*, số 5, phố hàng Da, Hanoi. 6.06.

Một cuộc chiếu bóng rất đặc-biệt!
LE TACITURNE
(NGƯỜI KHÔNG HAY NÓI)
Một người con gái đất giặc, rất can-đảm cả gan dám sống độc đường nghìn dặm với hơn ba nghìn trăm bộ qua những chốn độc-địa, khô-khăn — Hơn 25 ngày đường giông giã mới đến nơi — Cả một dân đón rước long-trọng rực rỡ.
Phong cảnh, núi, thác, rừng rú, các giống ác-thú cùng là mọi-rợ, giặc giã, xem rất vui nhẽ rất kích-sự từ xưa chưa từng trông thấy bao giờ — Phong cảnh đẹp lại thêm cảnh ái tình đưa chốn non xanh vui thú chẳng khác gì chốn tiên động vậy!
Tại rạp CINÉMA PALACE HANOI
Từ thứ tư 30 mars đến thứ ba 5 avril 1927

Mới có là một
Bản-hiệu mới đặt riêng một thứ bít-tất dài, đã các bà Annam dùng, bằng fil và bằng coton; không ngắn quá mà cũng không dài như bít tất các bà Pháp. Không những thế bản-hiệu lại còn có hơn 1000 kiểu bít tất các ông nữa, xin kính-cáo.
V. DEMANGE Hanoi

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương thự đã ngày đăng Bắc-đầu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Suez.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH: Giá 5 đồng một lần
XIN GIẤY LÂM-CHỨNG: Giá 1$50
Phòng thăm bệnh tại SƯỞNG GIA-LONG, 23, GIÂY SỐ 226 6 WEB.

Các tin vắt. — Trần-văn-Ninh 28 tuổi, cu-li xe ở Thanh-giám bị kiện là lấy đồ xe của Cai-Tâm cùng ở phố ấy, Ng-văn-Cu 17 tuổi và Ng-văn-Kui 14 tuổi ở Hạnh-mai ăn cắp áo của một người Ấn-độ ở hàng Đào số 100, Vũ-văn-Vinh 17 tuổi đi bán cho một người Tây ở phố Lê-đức số 47 ăn cắp quần áo của chủ đều phải bắt để xét hỏi.

Bùi-văn-Chung 16 tuổi, Ng-văn-Lưu 14 tuổi và Ng-văn-Vương 16 tuổi vô gia cư, vô nghề nghiệp, bắt được mang chứng 20 tấm than đất, bỗ nghi là của ăn cắp, đều phải bắt để xét hỏi.

— Theo lệnh quan Biện-lý Hanoi sẽ một-thẩm để xét hỏi về việc Trần-thị-Thìn tức Nguyễn ăn cắp của chồng 5 Bảo-sinh 170 đồng; việc hai bà đấm ở Hanoi kiện về việc đánh nhau và lăng mạ nhau.

Muốn bán một khu đất đã làm nhà rỡ rang, giá rất rẻ. Có cả kiểu nhà và giấy phép rồi.
Hỏi tại nhà báo. 6.070

Quan Đốc-tơ Bi-cơ-man
Y-khoa tiến-sĩ
Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, cảm vì ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, tả, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.
Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gà, số nhà 53, Hanoi, ông số 314.
Quan Đốc-tơ có cả nhà cho người đã người ốm đến nằm, ăn cơm lại hẳn. 5008

Tin sau cùng

Liệt quốc đối với việc chiến-tranh ở Trung-hoa

Các chánh-phủ Anh, Mỹ, Nhật và Pháp đã bàn định với nhau để bắt Trung-hoa bồi thường về những tổn-ấc đã xảy ra tại Nam-kinh. Liệt-quốc lại bàn định về những phương-lược phải thi hành đối với chánh-phủ Trung-hoa, phòng khi Trung-hoa không chịu bồi thường.

Tại Anh, quan binh-bộ thống-trưởng đã thương-tuyết bồi lâu với quan ngoại-giao tổng-trưởng về việc ấy. Ông Berkenhead có tuyên-bố tại Coventry rằng cứ như tình thế bây giờ thì các nước vẫn minh phải thương-lượng với nhau mà giải-quyết cho xong những việc đã xảy ra tại Trung-hoa.

Tại Đức

Trong khi nghị-viện bàn về sổ dự-tuyển bồi thường thì các đảng đều ở ý xin sửa đổi lại bản chương-trình đã xong. Một ông nghị-viên ở Trung-ương có nói rằng hãy giờ chính là lúc nên định cho biết cái số nước Đức phải trả là bao nhiêu. Các báo quán ở Berlin lấy việc ấy là quan-trọng lắm.

Tại Maroc

Máy bay Tây-ban-nha đã ném tụ đạn xuống những đảng phản loạn ở Sechaya. Các việc dự bị chiến-tranh đang sắp đặt rất. Đôn Tây-ban-nha 5 binh-Fils đã phái ăn vào miền quân Pháp. Trong khi giao chiến, phái bốn viên quan võ Tây-ban-nha tử trận.

A. R. I. P.

CUỘC SỔ SỐ

Lấy tiền giúp dân bị lụt xứ Bắc-kỳ

1 số, thứ nhất được:	100.000 $ 00	= 100.000 $ 00
5 số, mỗi số	» : 20.000 . 00	= 100.000 . 00
10 số, mỗi số	» : 5.000 . 00	= 50.000 . 00
100 số, mỗi số	» : 1.000 . 00	= 100.000 . 00
1.000 số, mỗi số	» : 100 . 00	= 100.000 . 00
	Cộng:	= 500.000 . 00

Mỗi vé giá là: 1$00
NGÀY 2 MAI 27 thì mở số tại Hanoi
Có bán vé tại bản-quán.
Xin mua mau mau, kẻo hết!!!
Ở xa gửi mua, xin định thêm tiền cước gửi vé lại, tính như sau này:
Mua từ 1 vé đến 5 vé, tiền cước Recommandé: 0$30
Mua từ 1 vé đến 10 vé, — : 0,20
Mua từ 1 vé đến 20 vé, — : 0,10

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI-PHÒNG

Việc mở phu vào Nam-kỳ. — Hiện nay vẫn mộ phu vào Nam-kỳ rất lắm. Ngày hôm qua Hội-đồng xét của tàu tải phu đi, đã xuống xét tàu *Caravellas*, tàu *Peiho* và tàu hai tới nơi nay lại xuống xét tàu *Gouverneur général Merlin*. Bà chiếc tàu ấy tải cả thảy 2.000 phu vào Nam-kỳ.

Một chuyện đi lừa. — Bào *France Indochine* có đăng rằng: « Trước hôm xuống tàu *Tonkin* chạy Hongkong có một người người Tây ở tại khách sạn *Hôtel de l'Europe* đi đến trên đến hiệu Giordole, nói rằng vừa bỏ quên cái mất ở trên xe. Nói xong liền chọn một cái mất giá 16 đồng và lấy một đồi tiết 1 p. 90 rồi bảo người bán hàng hôm sau đến khách sạn mà lấy tiền, xưng tên là Jean Hiroux. Hôm sau người thu tiền đến khách sạn hỏi thì người ta nói rằng chẳng có ai tên là Jean Hiroux cả. Nay xét ra anh chàng đi lừa đó chính là giám-sát Paler Isaac tức Harry làm trò tuồi miên thuật độ trước và đã xuống tàu đi Hongkong rồi. Cũng anh chàng ấy có ăn cơm tại hiệu Yên-Ấu không giả tiền, mà nàng phải nói điện-thoại gọi một người mặt thám đến thì hắn mới chịu giả. Nay đã có điện gửi sang Hongkong, chắc chàng tới nơi là phải bắt.

Cuộc công thái của thành-phố. — Trong số báo ngày hôm qua bản quán đã nói rằng thành phố Hải-phòng được phép mở cuộc công thái mội triệu rưỡi đồng, lợi tức không được quá 8 phân một năm (tôm qua in lầm là hai p.ân) Tiền ấy dùng để làm máy nước cho thành phố. Báo chúng cuộc công thái ấy thì hàng năm phải ghi vào sổ dự toán một số tiền là 140.600 đồng mỗi cho đến khi trả hết.

Việc trả nợ bắt đầu ngày 1er janvier 1928 và không được để quá 25 năm. Cách thức mở công ty ấy thế nào thì sẽ do hội-đồng thành phố định, rồi đệ trình quan Toàn-quyền duyệt y.

NAM-ĐỊNH

Đưa học trò đi chơi kỳ nghỉ hè. — Hội học giới bảo trò các trường công tỉnh Nam-định đưa giáp những học trò ta đi chơi nơi nghỉ mát kể từ 18 tháng sáu đến 18 tháng tám 1927. Đơn xin đi nghỉ mát chỉ nhận đến 15 tháng năm 1927 là cùng.

Thể lệ.

1° Đi nghỉ mát ở Quất-lâm 5 $ một tháng.

2 Đi nghỉ mát ở Sầm-sơn 12 $ một tháng.

3 Đi nghỉ mát ở Chapa 20 $ một tháng.

Tiền lộ phí phải chịu lấy.

Chỉ nhận những trẻ từ 7 tuổi đến 15 tuổi là cùng. Lúc đi phải có mũ, áo, áo quần thay đổi (nếu đi Chapa phải có áo rét không ngấm nước, 2 cái chăn, một cái bằng dạ và giầy.

Những trẻ đi nghỉ mát đã có ông giáo trông nom cho rất thận.

Nếu mỗi nơi đến nghỉ mát có được đã 40 đứa trẻ, thì mới cho đi được.

Khi đệ đơn xin đi, phải giả tiền mạt tháng trước, nếu không đi hội sẽ trả lại một nửa số tiền đó.

Ai muốn hỏi sự gì, nên viết thư về ông Đốc của hội mà hỏi (đừng thêm tem để giả nhời).

Hội học giới Bảo trợ lại cáo.

PHÚ-THỌ

Cướp. — Đêm hôm 28 ta vừa rồi, một bọn cướp chừng 15 đứa vào nhà bà Ban-Bát ở làng Hoàng-kiều huyện Thanh ba, lấy dao tây tâm vào giết đất chả nhà khóa cửa, bà chủ nhà bị hãng quá nên không thể chịu nổi phải bỏ tuia khóa đưa ra cho chúng mà lấy hết chừng 2.000 đồng bạc và đồ khuyên vàng là vàng chúng cần quanh; xong rồi chúng lại đi khắp nhà tìm các đồ vật quý lấy hết rồi chúng nhanh chân thoát. Có một điều may là lúc chúng vào, người con gái ngủ ở trên gác tầy đồng, lần cầu treo tường sang nhà làng điềng kêu cứu. Trong bọn dân làng đến cứu, có một ông cụ già ngoài 50 tuổi, bị cướp đánh phải và chém một nhát vào trên đầu lắm.

Kẻ trộm tác gan. — Cách hai tuần lễ nay phố Tả-bông nhiều người trả nhau đi trình kẻ trộm, nào mất bắt được một tháng, thế mà quân trộm có sự gì đâu.

Bắt 10 giờ hôm 12 ta, một bọn kẻ trộm lại trèo mái nhà tì-ruyu, may bấy giờ người nhà còn thức cả, thấy động liền đây dậy và kêu la thì cả phố ra vây bắt, nhưng nó cơy qua hết nóc nhà rồi nhảy xuống cây trốn thoát.

Vì đêm hôm ấy giới tối mà lại mưa, cho nên không trông thấy gì, thì sự đánh nhau phải nhau nhau đành phải bỏ cho chúng nó chạy thoát.

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG-BÌNH

Một điều mong mỏi. — Kể từ ngày nào học sư-đồng xứ Trung-kỳ mở rộng đến ngoài, trên bao nhiêu trường đã lấm người bàn đi nói lại những nhỏ khó khăn, nào lập trường nào chọn thầy, nào tăng lương giáo-viên, nào biên khuyến học trò, nhưng nhẽ ấy những vấn đề tuyệt vẽ nên học sư-đồng nước nhà cả. Vậy hãy giả xin nói thêm về sự chọn các giáo viên. Mấu cho nên học sư-đồng nước nhà được tốn tới, sự học phổ-thông ở chốn thôn-quê được thành-tiện, rất phải cho về các thầy dạy ở các lớp sư-đồng, dự-bị mới mang tháng-tựu. Kỳ giả khao quên lời lẽ quê-kệch, dám thổ lộ đôi lời chân thành, mong rằng anh em nước nhà ai là người đồng tâm đồng chí xin hiểu đồng tình cùng kỳ-giả mà bàn qua nói lại thêm một đôi lời trên báo-chương, học may có thêm lại chính-phủ chăng? mà chọn thầy làm sao cho nên bằng sư-phạm ra dạy, thì học thân-niên ở cả ở hàng cùng ngõ hẻm được nhờ đó cái hồng đáng thái-dương mới mong mỏ mặt với người.

Hiện nay thầy dạy ở các trường sơ-đồng ở Trung-kỳ cũng chưa đã thầy có bằng sư-phạm, còn thầy dạy các trường dự-bị thì toàn là chưa có bằng sư-phạm cả, phần nhiều những thầy đã chỉ có bằng Sơ-học Pháp-Việt, hay là bằng giáo-sư cả, mà sự dạy học ở chốn thôn-quê có phần kém hơn ở các tỉnh-thành, vì lại vỡ lòng con trẻ những cái gì quá mà lại là khó nhăn, điều ấy chẳng phải nói đi lẽ làm gì, những người thức-giả ai ai cũng biết. Thầy dạy là nhẽ ngẫu khó dạy như thế mà chưa học khoa sư-phạm thì cũng khó lòng mà dìu dắt nổi, sao có tài giỏi đến đâu đi nữa, thì cũng dạy cũng chưa được hoàn toàn.

Tuy rằng ở Trung-kỳ cũng đã có lớp trường sư-phạm ở Huế, Vinh, Qui-nhơn, mặt nhẽm lấy học trò vào sau ba trường ấy cả độ hơn trăm mà thôi, đến hỷ bách ra mỗi năm chỉ có được độ dưới trăm, thầy dạy những trường sơ-đồng, dự-bị ở Trung-kỳ có hàng mấy ngàn người, không biết bao giờ cho đã thầy có bằng sư-phạm mà dạy, sự học nhẽm một ngày là dần-trí bế-tắc một ngày, biết bao giờ phổ thông được. Nay chỉ có một cách làm cho mau có thầy có bằng sư-phạm ra dạy, không chỉ bằng nhà nước cứ theo lệ tuyển cử giáo-sư đi học sư-phạm từng ban lớn trước mà làm, cứ mỗi ban là 8 tháng, phần nhiều thầy dạy các trường dự-bị hãy giờ đã có bằng Sơ-học Pháp-Việt rồi, hễ ai dạy qua ba năm và nhất tiết thì ông Đốc trong ban tuyển cử đi học từng ban mười người và mười người hoặc ba mươi người, tùy theo tỉnh nhiều ít mà tuyển, làm như thế trong ba năm trở lại, thì cũng đã tiêu tiêm đã thầy ra dạy. Còn mấy lớp ma mấy thầy đi học đó, tại những trường sư-đồng, dự-bị ở Trung-kỳ mỗi trường cũng đã có đến hai học ba thầy dạy, trong khoảng thời gian năm năm học đó, mấy thầy không đi học chịu khó kiếm mà dạy đó cũng được.

Mấy lời thành thực mong cho chính phủ thấu cho!

Mong lắm! mong lắm!!!

Quốc-dân Quảng-bình.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT
Vì hiệu bào-chế Monnès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.
Viết thư mà hỏi giá.

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

C'était du reste un des étudiants qui avaient le plus appris pendant leurs cours à Paris ; il savait que le meilleur café était au café Eemblin, et le meilleur billard au café Voltaire, qu'on trouvait de bonnes galettes et de bonnes filles à l'Ermitage sur le boulevard du Maine, des poulets à la crapaudine chez la mère Saguet, d'excellentes matelotes barrière de la Cunette, et un certain petit vin blanc barrière du Combat. Pour tout, il savait les bons endroits ; en outre la savate et le chausson, quelques danses, et il était profond bâtonniste. Par-dessus le marché grand buveur. Il était laid démesurément ; la plus jolie piqueuse de bottines de ce temps là, Ima Boissy, indignée de sa laideur, avait rendu cette sentence : *Crantaire est impossible* ; mais la fatuité de Grantaire ne se déconcertait pas. Il regardait tendrement et fixement toutes les femmes, ayant l'air de dire de toutes ; *si je voulais !* et cherchant à faire croire aux camarades qu'il était généralement demandé.

Tous ces mots : droit du peuple, droits de l'homme ; contrat social, révolution française, république, démocratie, humanité, civilisation, religion, progrès, étaient, pour Grantaire, très voisins de ne rien signifier du tout. Il ne sourisait. Le scepticisme, cette carie sèche de l'intelligence, ne lui avait pas laissé une idée entière dans l'esprit. Il vivait avec ironie. Ceci était son axiome : Il n'y a qu'une certitude, mon verre plein. Il raillait tous les dévouements dans tous les partis, aussi bien le frère que le père, aussi bien Robespierre jeune que Vaublanc. Ils sont bien avancés d'être morts, s'écriait-il. Il disait crucifix : Voilà une potence qui a réussi, Coureur, joueur, libertin, souvent ivre, il faisait à ces jeunes songeurs le déplaisir de chantonner sans cesse : *J'aimons les filles et j'aimons le bon vin.* Air : Vive Henri IV.

Du reste ce sceptique avait un fanatisme. Ce fanatisme n'était ni une idée, ni un dogme, ni un art, ni une science : c'était un homme : Enjolras. Grantaire admirait, aimait et vénérait Enjolras. A qui se ralliait ce douteur anarchique dans cette phalange d'esprits absolus ? Au plus absolu. De quelle façon Enjolras le subjuguait-il ? Par les idées ? Non. Par le caractère. Phénomène souvent observé. Un sceptique qui adhère à un croyant, cela est simple comme la loi des couleurs complémentaires. Ce qui nous manque nous attire. Personne n'aime le jour comme l'aveugle. La naine adore le tambour-major. Le crapaud a toujours les yeux au ciel ; pourquoi ? pour voir voler l'oiseau. Grantaire, en qui rampait le doute, aimait à voir dans Enjolras la foi planer. Il avait besoin d'Enjolras. Sans qu'il s'en rendît clairement compte et sans qu'il songeât à se l'expliquer à lui-même, cette nature chaste, saine, ferme, droite, dure, candide, le charmait. Il admirait, d'instinct, son contraire. Ses idées molles, fléchissantes, disloquées, malades, difformes se rattachaient à Enjolras comme à une épine dorsale. Son sachis moral s'appuyait à cette fermeté. Grantaire, près d'Enjolras, redevenait quelqu'un. Il était lui-même d'ailleurs composé de deux éléments en apparence incompatibles. Il était ironique et cordial. Son indifférence aimait. Son esprit se passait de croyance et son cœur ne pouvait se passer d'amitié. Contradiction profonde ; car une affection est une conviction. Sa nature était ainsi. Il y a des hommes qui semblent nés pour être le verso, l'envers, le revers. Ils sont Pollux, Patrocle, Nisus, Eudomidas, Éphestion, Pechméja. Ils ne vivent qu'à la condition d'être adossés à un autre ; leur nom est une suite, et ne s'écrit que précédé de la conjonction *et* : leur existance ne leur est pas propre ; elle est l'autre côte d'une destinée qui n'est pas la leur. Grantaire était un de ces hommes. Il était l'envers d'Enjolras.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Cậu *Grantaire* nhất-giai không có tín cải gì. Vẫn cậu là một bậc học-sinh đi nghe giảng nạp được nhiều điều thấy đạy hơn cả trong xóm học-đường thành *Balé*. Cậu biết rằng cà-phê ngon nhất thì ở hàng cà-phê *Lemblin* ; bàn quần bi-da tốt nhất thì ở hàng cà-phê *Voltaire* ; bánh ngọt khô ngon nhất và con gái tốt nhất thì ở hàng rượu *L'Hermitage* trên con đường *Boulevard du Maine*, thịt gà tuốt xương nướng chả thì ở hàng mụ *Saguet* ; lươn nấu rượu vang với bánh thì ngon nhất ở phía cửa-ô *Cunette* ; đàng cửa-ô Đánh-trận thì có một thứ rượu trắng non cũng ngon khá. Bất cứ cái gì cậu cũng biết nơi sào-huyệt, ngoại-giả bài múa *Savate*, bài múa *chausson*, cậu lại còn biết mấy bài nữa ; đánh roi (ba-tong) thì cậu thuộc nhiều miếng thần-tình quá. Bởi vậy về người lại rất xấu ; có một cô khâu giầy đẹp nhất thời ấy tên là *Irma Boissy* thấy cậu xấu quá đã phải phê-bình một câu : «Chàng *Grantaire* là một người không thể sao thương được.» Tuy vậy mà cậu vẫn không chừa thói tự-phụ trong khoản ong-bướm. Cậu thấy đâu-bà nào cũng trỏ con mắt đa-tình ra mà nhìn người ta chòng-chọc, y như là có ý nói : *Vi ta mà muốn!* (tất là phải được), cậu lại tìm hết cách khiến cho bạn tưởng rằng gái nào cũng mê ta đây kẻ giờ.

Đối với cậu *Grantaire* thì bao nhiêu những câu nói như : dân-quyền, nhân-quyền, dân-ước, Pháp-quốc cách-mệnh, dân-quốc, dân-chủ, nhân-loại, văn minh, tôn-giáo, tấn-bộ tự-hồ là những tiếng không có nghĩa lý gì cả. Cậu nghe nói đến thì mỉn cười. Bởi cậu có cái tính hoài-nghi, tính ấy thật là một cái bệnh khô-mòn của trí-khôn, cho nên trong ý cậu không nặp được cho hết một ý-kiến bao giờ. Cậu lấy cách đẩng-đỉnh khinh đời làm một cách sinh-hoạt. Câu sau này là một câu cách-ngôn có định-lý của cậu : *Ở đời* duy có một điều xác-thực là cái cốc rượu đầy của ta. Bất-luận ở trong chính-đẳng nào, phàm những việc thảo của người ta, cậu lấy làm trò cười hết cả, cũng là anh ruột hay là cha đẻ cậu cũng không tin ai có lòng thảo, có chí xả thân vì nghĩa bao giờ, cậu bảng bỗ cả từ ông *Robespierre* khi còn thiếu-niên, cho đến ông *Loizerolles* — Cậu thường mia các bậc tiền-bối ấy rằng : Các ông ấy chết mà được việc gì cho ai ! Cậu nom thấy thánh-giả thì rủa nói : Đây là một cái giá để treo cổ người ta đã được việc. Nói tổng một câu, cậu chỉ trai-gái, cờ-bạc, lêu-lổng, rượu-chè, thường vẫn đem câu hát : *Ta ưa gái đẹp, ta ưa rượu ngon*, theo điệu hát An-ri đệ-tứ vạn-vạn tuế! mà làm điếc tai mấy người hay nghĩ kia.

Con người hoài-nghi ấy mà lại có một điều thiên (quá-tín). Cậu sùng thượng một cách quá đáng như thế, mà nào phải sùng-thượng một tư-tưởng, một định-lý, một mỹ-thuật, hay là một học-khoa. Cậu chỉ sùng-thượng một người : người ấy là cậu *Enjolras*. Cậu *Grantaire* thần-phục, yêu-mến, kính-trọng cậu *Enjolras*. Lạ thay con người hoài-nghi không có tôn-chỉ nào vô quân vô thượng, ở lộn trong đám người ý-kiến nhất định ấy, mà lại đi thờ ai? Thờ người nhất-định hơn cả. Thế thì cậu *Enjolras* đã lấy cái gì mà chế-phục mà sai khiến được cậu *Grantaire* như vậy? Có phải là bằng tư tưởng chăng? Không. Bằng cái tư-cách người mà thôi. Sự lạ ấy đã từng nghiệm thấy nhiều. Một người hoài nghi mà tùng-phục một người thành-tín, sự ấy cũng thường như là cái lệ phụ-sắc trong khoa quang-học. Chúng ta thường ưa cái gì khuyết ở trong bầm-tính ta. Không ai thèm được nom thấy khí sáng cho bằng người đui. Gái lẳn lại hay phải lòng anh linh cao ốm trồng. Con cóc lại hay ngước mắt lên nom trời ; sao vậy? Là bởi nó muốn xem con chim bay. Như cậu *Grantaire* hoài-nghi hết cả mọi sự, mà lại yêu cái thành-tín của cậu *Enjolras*, lại cũng đến *Enjolras*. Cậu vừa là vô-tính, vừa là đẳng-trí không nghĩ gì đến việc tự-giải lấy cái điều quái-lạ ấy, cứ thấy cậu kia nết người thanh-khiết, trai-thuần, quả-quyết, cương-trực, thật-thà mà mê đi thôi. Cậu như chịu một cái lương-năng mà yêu-mến con người trái hẳn tính mình. Những ý-kiến của cậu nó mềm như dưa, dẻo như kẹo, nó khuynh đảng này rồi nó lại khuynh đảng khác, nó như linh-tính lẻ-tẻ, như đau như ốm, như quê như quặt, đến khi nó gặp cái quyết-đoán cương-cường của cậu *Enjolras* thì nó bám ngay vào y như là những cái xương con bám vào cái xương sống-cái vậy. Cái lòng nhu-nhơ của cậu cần phải tựa vào cái quả-cảm của cậu kia. Cậu *Grantaire* đứng gần với cậu *Enjolras* thì lại hóa ngay ra một nhân vật. Vẽ xét kĩ trong tính cậu, có hai bộ-phận mới thoạt nghĩ thì tưởng không làm sao dung nhau được. Cậu đẩng-đỉnh mà lại mận-mà. Cái vô-tính của cậu nó biết yêu-mến. Cái trí thì không cần phải tin cái gì, mà cái lòng thì không thể nhịn được phải yêu ai. Sự tương-khắc đó thật là thâm-thúy ; bởi vì ngẫm cho cùng yêu cũng là tin. Cái bản-tính cứu cậu nhưthế. Thì ra ở đời có kẻ trời sinh ra để mà làm cái mặt trái, cái lẫn lót, cái phía sau. Họ giống như *Pollux*, như *Patrocle*, như *Nisus*, như *Eudamidas*, như *Ephestions*, như *Pechméja* vậy (những ông đó trong sự-tích lắc nào cũng đi kèm với một ông khác nữa). Mình thì không thành tài năng sự-nghiệp gì hết, cứ phải tựa với một người nữa. Cái tên họ là một câu tiếp theo, bao giờ cũng phải có một tiếng *và* ở trên. Cái cuộc đời của họ không phải là riêng của họ, mà lại là một bộ-phận, một phương-diện trong cuộc đời người nào nữa. Cậu *Grantaire* chính là một người trong hạng ấy. Cậu là cái mặt trái của cậu *Enjobras*.

(Còn nữa)

Những bài từ đầu, đã in thành sau quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất,	Quyển I	225	trang, bán	0 $ 50
	— II	203	—	0 45
	— III có IV	159	—	0 35
	— V và VI	193	—	0 45
	— VII có VIII	217	—	0 65
Phần thứ hai,	Quyển I	213	—	0 45
	— II có III	267	—	0 60

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển . . . 0$50

Cả bảy quyển gồm làm một gói . . . 3, 75

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Trúng bệnh vấp ngã tổn thương

(Tiếp theo)

Tiếp cốt tán

Vấp ngã bầy xương, thì dùng bài này.

Hoàng mã (cốt cháy ra đen) 2 lạng
Tô (cốt cháy ra đen) 1 lạng
Nhũ hương 5 đồng
Các vị tán mịt, hòa rượu uống.

Phương nữa

Phàm đốt sát chảy máu, thì dùng mạng độn bay (đây tơ hồng) mà địt.

Phương nữa

Nhất đao đứt tay, thì dùng mạng bình vôi bình niên nghiền mịt, rắc vào chỗ bị thương là khỏi lập tức.

Phương tiếp cốt

Dùng hàng giải tán nhỏ sang rượu uống, cái hà nó lọa ra thì địt vào chỗ đau, nếu nghe trong xương có tiếng dong dác là khỏi.

Hồi hương tửu

Vấp ngã huyết ứ mà sinh chứng đau lưng, đau mỏi mỏ, thì dùng bài này.

Phá cố chỉ (sao) 1 đồng
Hồi hương (sao) 1 đồng
Tân quế 1 đồng
Các vị tán mịt, hòa rượu uống.

Phương nữa

Vấp ngã đốt sát máu, dùng hành tươi lài, rồi kéo cho chảy nước ra, mà địt vào chỗ bị thương, cả này người, lại địt cả khác.

Tục cốt tán

(Nối xương)

Dùng 7 đồng tiền đồng ngày xưa mà mỗi đồng nặng 5 đồng tán giã lọc, lấy cả, đâu đốt cho tiền đồng đỏ ra, và tưới dấm vào, rồi nghiền cho nhỏ cho lẫn vào với mạt chân chân nhũ hương một được mỗi thứ 1 phần, hòa rượu uống.

Một dược tán

Sẻo phải trông gai, thì dùng bài này.

Định phần 1 lạng
Khô bạch phàn 2 đồng (nghiền ngoài)
Mất dược 1 lạng (nghiền ngoài)
Nhũ hương 1 lạng (nghiền ngoài)
Phong hà thạch nhét (ở là miệng bình vôi bình niên) tán mịt, trộn với thuốc rắc vào chỗ bị thương

Phương nối gân

Gân đứt, thì dùng lá cây toàn phú hoa, tán và lấy nước rỏ vào chỗ đau, và lấy bã nó mà địt, nửa tháng thì gân lại liền lại.

Kim ti cao dược

Nhân bị vấp ngã đốt sát mà sinh chứng phong thấp khí thống, thì dùng bài này.

Một dược 2 đồng 5 phân (nghiền riêng)
Nhũ hương 2 đồng 5 phân (nghiền riêng)
Hương du 4 lạng
Tô-tô hương 8 lạng
Lịch thanh 8 lạng
Đương qui 5 đồng
Xuyên khung 5 đồng
Thương trật 5 đồng
Bạch chỉ 5 đồng
Xích thược 5 đồng
Miết tử 5 đồng
Đại hoàng 5 đồng
Thảo ô 5 đồng

Tám vị sao thì cho lẫn với hương du sắc đặc, chắt lấy nước, rồi cho lịch thanh tô hương vào quấy cho đặc lại như keo, mùa đông quấy đặc vừa, mùa hạ quấy đặc lắm, khi nào dùng đến, thì xẻ cho nhũ hương một được vào.

Chứng hoàng đởm

Hoàng nghĩa là vàng như quít chín (ở trong thân mình mầy không đau đớn đâu cả).

Tiểu dẫn

Có người mới đẻ ra, mình mầy vàng như nghệ sắt, gọi là hoàng thai, bởi người mẹ sắt rét hoặc bị chứng hoàng đởm mà sinh ra.

Có người bị chứng hoàng đởm mà bỗ hôi vàng như nước trong mắt cam thường đâm đắp ướt áo, gọi là hoàng hãn.

Thực nhiệt

Mạch hồng sác, tiểu tiện không lợi hoặc tiểu tiện nẫu vàng đỏ, và không ra bỗ hôi.

Hư nhiệt

Mạch vi sác, tiểu tiện lợi, huỳnh trắng, và thường đổ bỗ hôi.

Dương hoàng

Bởi tỉ thấp vàng tâm hòa gạnh nhau mà sinh ra chứng hoàng đởm, gọi là dương hoàng, ngoại chứng thì trào nhiệt, (trào nhiệt nghĩa là sơn sắt nhỏ dần, như sơn nước thấy triều) và nhị tiện xích sáp.

Âm hoàng

Bởi tỉ thấp hư hàn, (hư dương) hàn khí ngưng đọng mà sinh chứng hoàng đởm, gọi là âm hoàng, ngoại chứng thì mình lạnh, thường ra bỗ hôi, tả lợi, nước giải trong.

Vàng sẫm — Vàng sẫm mà không quang nhuận là thấp.

Vàng sáng. Vàng sáng mà quang nhuận là nhiệt.

Vàng nhợt. — Vàng nhợt mà miệng hôi, mu mắt màng mỏng, là vị nhiệt. Vàng nhợt mà hiếng ăn, đại tiện tiết, không khát là vị khiếp.

Cốc đởm

Bởi ăn uống thương tỉ vị mà bị chứng hoàng đởm, gọi là tiểu đởm. Tiểu đởm thì co khan, trong bụng bịu bực, không muốn ăn, tiểu tiện không lợi, (đỏ là nhiệt độ).

Tiểu dẫn

Đầu ốc chóng sáng, là vì thực tích, cốc khí nất uc, không chu đạt được, thì bị thương, vị thương thì can mộc lấn tỉ thổ mà phong đởm

Tiểu tiện không thông, là thấp nhiệt ở trong con vị nó tràn xuống mà làm cho bàng quang bị thương.

Lao đởm

Bởi lao động quá mà sinh chứng hoàng đởm, gọi là lao đởm (chứng này đàn bà hay bị). Lao đởm thì bỗ hôi đầm đấp, đinh trên ám đen, lòng bàn tay lòng bàn chân nóng, vỗ quá trưa thường lấy sốt ghê rét, tiểu tiện tự lợi.

Tiểu dẫn

Chứng này bởi hay lội nước, tướng hòa khiếp lạnh mà sinh lên, hợp với sắc khói lửa của tâm hỏa mà bốc lên chân. — Tiểu tiện lợi, là dương hư thì bàng quang lãnh thoát, lòng bàn tay bàn chân nóng là lao tổn nội thương.

Gầy sốt ghê rét, bỗ hôi đầm đấp, cũng là chứng nội thương cả.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tính

Bàn về học-thuật và tư-tưởng biến-thiên ở TRUNG-QUỐC

XXIX

Đã đành rằng ở cái thời đại tiền khang, trí dân và sức dân chưa được đầy đủ, chưa nói đến học lý được, nhưng mà nhời dạy của nho gia rất thiên lệch, để một mối tệ hại về sau rất lâu dài và sâu cay, thì đến lấy gương kẻ cầm quyền không chịu cho đầy cái lỗ của người lập giáo. Xét cho kỹ ra, thì cái lời tiền khang của nho gia, hơn Pháp gia chỉ có một hệ tuổi, Pháp gia thì cho rằng vua có quyền lợi mà không có nghĩa vụ, dân có nghĩa vụ mà không có quyền lợi ; nho gia (chuyên chỉ tiền khang) thì cho rằng vua có quyền lợi và có nghĩa-vụ, dân có nghĩa vụ mà không có quyền lợi. Cho rằng vua có nghĩa vụ, tất là hơn Pháp gia. Nhưng mà có nghĩa vụ thì phải thực hành nghĩa vụ, nếu không thực hành nghĩa vụ, cũng như không có nghĩa vụ. Nay làm cách gì để bắt vua phải thực hành nghĩa vụ, tất phải dùng cái quyền lợi của dân để giám đốc. Bây giờ để xướng ra học thuyết, bảo rằng dân không có quyền lợi, thế thì nghĩa vụ sẽ vua phụ thuộc vào đâu ; Ý chính thế trong mấy nghìn năm ở Trung-quốc, vẫn dành là nho mà thực là Pháp. Ở cuối đời Đông-hán, các học sinh ở Đông-tố, chung các bậc hiền-nhân quân tử ở trong học đàng cố, đánh chịu chém chịu tù mà không chất phân nhân, xe trước đổ rồi, xe sau lại chạy tới. Dân đức như thế, mà xét như thế, giá mà thêm có cái tư tưởng quyền lợi, biết rõ rằng yêu nhau với vua không phải là tội ác, tranh bàn chính trị vốn ở trong quyền hạn của mình, thì nghị viện ở Trung-quốc, có lẽ đã lập được từ buổi kỷ. Chỉ vì thiếu một chút tư tưởng, chỉ biết sửa lỗi cho vua là trách nhiệm, trừ học quyền gian trong triều-đình là nghĩa vụ, cho không biết nhân cái dân đức lý và cái sĩ khí lý, mà mất mối thịnh trị trăm nghìn năm về sau cho Trung-quốc. Vì với các bậc hiền-triết ở Hi-lạp và La-mã, thì gì cho kịch hồ thọn được. Than ôi! ta không giám chê đức Khổng tử, ta không thể nào không thống trách Tuân-khanh.

Bốn lẽ nhất tôn định mà tiến đến trăm lý. Tiến hóa với sinh trang phải tương vào nhau, không sinh tranh thì không tiến hóa, sở lí lẽ lý người đời nay đã nhiều người hiểu rồi. Vì sự lý ở đời, rất là nhiều là phiền, tất phải mọi người đều nhận cái tài của mình, để cầu chiếm lấy cái địa vị xu thắng, rồi cùng đem nhau ra tranh ở trên con đường tiến hóa. Vì có mất người, không tranh tiến tiến giới, ý cái thế lực của mình, mà cường lấy người khác, tất có tiến hóa đừng dọng lại mất. Cho nên về đường chính trị, nếu mặt chính giảng rằng được quyền nước, còn các chính đảng khác tuy không được hân nói đến, sẽ ai hân nói đến, thì bị giết bị đuổi, thì chính trị trong nước, có thể nào mà tiến bộ được, như thế thì gọi là chuyên chế về đường chính-trị, Học thuyết cũng thế, nếu chỉ có một học thuyết được người người tôn chuộng, mà bao nhiêu học thuyết khác thì xử hết không dùng, như thế thì gọi là chuyên chế về học thuyết. Nếu học thuyết cũng chuyên chế, thì không lấy học thuyết không hay để đánh, nhưng học thuyết rất hay đi nữa, cũng ngăn trở cái đường tiến bộ về học vấn, nghiệm trong lịch sử xuất đời xưa đến nay đều như thế cả. Như giáo ở Trung-quốc, Phật giáo ở Ấn-độ và ở các nước châu Á, Gia giáo ở các nước bên Tây-tây, đều từng chịu cái họa lý rồi. Nhưng ở bên Thái-Tây, thì từ hơn trăm năm trước, lời bàn khác như ong dậy, phá tan hết những sự dàng buộc khi trước đi, bởi thế mới có việc tranh chiến cần triết học với tôn giáo, có việc tranh chiến của khoa học với tôn giáo. Đến bây giờ những người theo Gia giáo thì lấy Gia giáo như giới, như thanh, mà không người ghét Gia giáo, thì chê Gia giáo như bàn như đất. Bây giờ ở Thái-tây học thuật xương minh như thế, là công của người theo Gia giáo, hay là công của người chê Gia giáo? Cứ nói cho phải, thì hai người đều có công cả, mà hơn đúng Hình tư-Lê và Đoàn Tư-tân-lắc lại có công to hơn cả. Còn ở các nước bên Á đông, đến bây giờ vẫn cứ tâm nép ở dưới nhất tôn, cho nên sự tiến hóa ở xã hội, cái gì cũng đang ở sau. Tôi nói như thế, xin bạn đọc bảo chớ hiểu lầm rằng tôi muốn bài bác Khổng giáo để làm người mở đường cho Gia giáo. Cái độc hại chuyên chế của Gia giáo ở Thái-tây, vì vai cái độc hại chuyên chế của Nho giáo ở Trung quốc, để sẵn gặp năm gặp hãy. Đức Khổng-tử không muốn lấy học thuyết của mình mà chuyên chế tiến hóa dân, vì dòng cuối làm mất cái chân tướng đi, đại thể xoay ra như thế, đức Khổng tử có nhận cái lỗi ấy đâu

(Còn nữa) X dịch thuật

Âu Tây tư-tưởng

DỊCH-VĂN THƯ-XÃ

Bác-kỳ thông-sứ đại-thần ROBIN đại nhân sáng lập

E. VAYRAC và NG.-V.-VĨNH LÂM CHỦ-NHẬN

Khởi đầu xuất-bản « Truyện Đa người ngự-lâm pháo thủ », in tăng quyển nhỏ bản bổ tái, 72 trang có bìa, mỗi quyển có tám cái hồi trước để ai mua quyển nào xem cũng biết đầu đuôi.

Mỗi quyển. . . . . . 0$05

Hiện đã in ra được bốn quyển : một quyển tựa Dịch văn thư xã, nguyên văn của ông E. Vayrac, Nguyễn-văn-Vĩnh dịch, và ba quyển đầu « NGỰ LÂM PHÁO THỦ ».

Sau nầy mỗi tháng in ra hai quyển là ít. Qui khách các nơi xa có thể gửi mua sẵn quyển kịp rồi.

Ai gửi mua xin cứ viết thư và gửi tiền đến bản quán.

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sổ-Kỳ THANH-HOA)

Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Văn chữ Tây và chữ Quốc-ngữ . . . . 2$00
đối nhau, giá mỗi quyển 1.00
Chữ Tây riêng chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi
Recommandé : 0$20 Cả 2 bản
và 0$30 Cả 2 $50

KIỂN TÀI BẢN-QUÁN

Hoa Đào Trước gió

(BẠN-TRUNG TÌNH SỬ-LANG)

(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dày non 300 trang. Giá bán 0$65. Cước phí 0$20. Mua buôn trừ lãi phân. Thư và Mandat xin gửi cho :

M. BÙI-XUÂN-HỌC
Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi

Do Võ Phú Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Luyện tập quốc-văn

Thư gửi chúc bạn

Phi-Vân ngô-huynh ôi!

Từ ngày ly-biệt, kể Hồ, người Việt, xa-cách cách-trở quan-hà, ít khi được họp mặt tay bắt mặt mừng mà chuyện vãn hàn-ôn, thực lòng này nhớ ngô-huynh không thể nào không, nhưng độ lại mừng vì được ngộ ngô-huynh đàm-đạo nghị-luận nhiều lý-thuyết rất có triết-lý, rất cao thâm phân-trái hẳn với cái tuổi non-nớt của ngô-huynh vậy. Những lời nghị luận mà đã được nghe ngô huynh nói, thì ở đâu? Tôi ở trên tờ báo, ngọn bút đầm ướt ấm kia đó!

Phi-Vân ngô-huynh ơi! Đệ buồn vì nhiều lắm muốn đàm bút viết mấy hàng mà đàm đạo với ngô-huynh, và giới thiệu ngô-huynh với các bạn làng văn; nhưng độ sợ viết những câu văn non-nớt mà bị các bậc văn-nhân tài-tử mặc khách tao ông bài bác chỉ trích chăng. Thành ra nhiều lần được ngô-huynh vẫn chu-cộn, mà độ thất lễ nhà hơi lắng tiếng không chịu trả lời. Lần này độ định bạo gẫm bút viết mấy hàng văn non nớt đàm tiếu bằng bút-đàm với ngô huynh và tán dương cái chí khí « Hạo-phong, ái khí » của ngô-huynh. Dám xin ngô huynh xá lỗi cho vậy.

Chao ôi! Đệ xét những người cùng tuổi sáng thông như ngô-huynh, mà có cái tư-tưởng cao, cái kiến-thức rộng như ngô huynh, tưởng hiếm lắm vậy! Tự khi ngô-huynh ra đời đến nay, mới được ngoại mười ba thu chăng; mà đã tán-mạt non tìm khối đá trong chốn rừng nho biển thánh bao là bát ngát. Đã có một cái tư tưởng vô hậu-vận nước nhà biệt xa hẳn với các bằng hữu kim lan vậy.

Trong quãng bảy tám năm giời, ngô-huynh học được bao điều hay, bao sự vượt hơn chúng bạn!

Bút đầu đi học tự bề đã có cái xu hướng về quốc-văn. Chưa trước lúc độ còn đương được họp hoan một nhà với ngô-huynh; độ có ý xem không lúc nào là không thấy ngô-huynh cầm tập tạp chí «Nam-phong» tờ báo « Trung Bắc »; không thấy lúc nào là không tra tự-điển kẻ cứu nghĩa các chữ nho người ta thường dùng trong các bào chương. Bởi ngô huynh quá yêu, quá chuộng tiếng « mẹ đẻ » nên không bao lâu thấm-thiết thoi đưa mà bỗng giờ ngô-huynh viết văn đã không hổn đã chải chuốt phun châu nhả ngọc như các tay sành văn vậy. Sự đó không phải là đặt ra mà nói hay là ít nói ra nhiều, vì các nhà đọc giả xem báo Trung-Bắc, tất thảm thoảng cũng xem thấy bài văn huy-hiệu của một cậu học-sinh ký tên là: « Phi-vân, Trần ngọc-Bản » Chắc khi các độc giả đọc văn ngô huynh, xét về tư-tưởng, về biện-lý và chữ văn cầm tả hàng hồn, thì tưởng là một nhà trước thuật, thâm Hán-học, sinh quốc văn lại tinh thông Pháp-văn; chứ ngờ đâu là một học-sinh còn bé người non tuổi như thế!

Xem văn của ngô-huynh lại có một điều độc-đáo hơn nhiều người là phàm đã nói câu gì, giải thích vấn-đề nào, thì biện-lý chứng ngay. Hễ là lấy nhời những tay danh-nhân văn-sĩ Tây, hoặc là trích những nhời các cụ thi nhân tiền bối Nam; hay là lấy câu phương ngôn ngữ nào. Chứ không như ai chỉ biết phán-đoán mà không biết biện lý!

Ấy là nói qua về cách kết-cấu, bố-cục, lập từ trong văn bài của ngô huynh thì thế. Đến nhời cái ý-tưởng ngô-huynh lại càng đặc-sắc hơn. Cái khối tinh « ái quốc » của ngô huynh không phải là chỉ rên rỉ, nằm-nỉ như những người thường nghị-luận bằng cái « lỗ miệng ». Không! Ngô-huynh không có thì thố những « mết-ái quốc » như thế. Ngô huynh là một người ưu-thời mẫn thế, biết nước nhà vì đường tinh thần trí thức còn ở vào cái trình độ bán khai. Vì đường kỹ nghệ ấy tài còn thiếu cậu khó khăn.

Ngô-huynh chỉ làm những bài nghị-luận, thơ phú để cổ vũ bọn thanh-niên nước nhà hãy chịu khó mà học hành để nuôi nên cái thực lực đó.

Xét đến sự học thức của ngô-huynh mới lại càng đặc biệt hơn nữa. Ngô-huynh được thụ ơn giáo dục sớm. Biết rằng: Muốn học chữ tây cho chắc chắn, tất phải biết đến tận gốc ngọn mới được. Mà phàm muốn kẻ cứu cho đến gốc ngọn thì phải học tiếng La-mã (Latin), vì tiếng La-mã là một bể bao bọc rộng rãi bao la vô-tận, nên ra « tổ-âm » là tiếng Pháp. Tức cũng như tiếng Việt-Nam là chịu ảnh hưởng ở nước Tàu — Nên chỉ trong vòng hơ tám năm trời, ngô-huynh cần sẵn mài miệt học lấy khá tiếng «Latina — Trong quãng đó ngô-huynh lại còn học cả « văn-chương » (Littérature) cả « lu-ờ-hoạ » (Rétherique).

Ấy cái chí khí cái nghị lực học của ngô-huynh, như thế, đã cứ thực tình cũng bằng viết mấy hàng mà tán dương ngô-huynh há lại chẳng đáng ru? Đệ chỉ ao những câu văn non nớt của độ, không đủ tả rõ được cái chí khí, cái tài học của ngô huynh; chứ lẽ không sự tán dương xẩn. Người có tư tưởng có khí-tượng như ngô-huynh; độ dám dám khuyên rằng: ngô-huynh hãy chăm học..! Vì độ thực chưa thấy hiểu cái tưởng vọng huyền bí của ngô-huynh. Nương độ thiết: tưởng đã gọi là « hát đàm » với ngô huynh thì thế vào cũng phải nói mấy lời nhạt nhẽo cho đỡ buồn miệng. Vậy độ dám xin đại-huynh, hãy cố giữ lấy cái chí lấy mà cố sống ngày đêm nếu xét kỉ kinh như tám năm về trước - Rồi mai ngày lúc ra chơi vai thích cảnh vui xã-hội họ thả khoa, ta rồi cũng thả khoa, lọ bằng vàng rồi ta cũng bằng vàng — Nhưng khác một điều là cái thả khoa cái bằng vàng của ta, chỉ để mà hy sinh cho nước, cho nòi, cho giống, và dào tạo cho tổ quốc thêm nhiều anh tài sáu quốc xuất chúng; chứ không như những đồ vô-liêm-sỉ kia đang cái tờ giấy dấu đóng tứ tung để dụ khờ, nặn máu hút mà đồng-bào.

Thôi, thôi, thú bút tận ngôn, ngôn bất tận tình, xin người quân-tử cứ giữ một chí lòng son đợi sắt ấy, chẳng chẩy thời kịp, sẽ ra ứng-dụng nơi học giới, chứ lo gì hết? Ngô-huynh nghĩ sao?

Tri-âm ngô-huynh đây!

Lương-Biên! Trần-đoài-Sâm

VĂN UYÊN

Cảm hoài

Đường trường muôn dặm cách non sông,
Phút chốc xe tiên đã giáng đông.
Lối cũ còn nhờ nên đã tạo,
Gió xưa bằng vỗ nét đài-phong.
Nặng tình chẳng tỏ không người đó,
Xét cuộc tang-thương luống tranh lòng,
Bút viết chứa chan hàng giọt lệ,
Giang-sơn riêng giận mấy anh hùng.

Nước-non lận-đận mấy thu trôi,
Nguyện với giống già một tấm sơn.
Đi sớm về trưa chỉ quản mẹ
Nghĩa kinh muôn quyền lưỡng viên,
Đuất thương nay hãy còn thơ dại,
Mong mỏi sau rồi ai nhớn khôn.
Không để nhưng công trong một bọt,
Vì tình nên mẹ phải lo-ton.

(Văn-hương Thanh-mẫu).

Qua tầng mây đã mọc theo-leo,
Lẫn đến một vài đứa trẻ theo.
Rừng thắm lo-thơ mấy biếc-biếc
Suối vàng rác rách nước veo-veo.
Nhác trông đất nọ ba miền rộng,
Đi thấy ai kia một giếc khéo,
Tay sách văn-chương đầy một tái,
Đầu đu nâng quả bỗ lên queo.

(Thương ngân Công-chúa).

Cách mấy non-sông rất tuyệt mù,
Gió giăng thấm-thía nước giới thu,
Cửa đào chỉ mới khai hoa-bút,
Đàn thiên em đã luyện quả-tu.
Mười mấy năm từng quen lối cũ,
Mặt hai lần đã thuộc đường xưa.
Đạo-nam muôn đội ơn giáo hóa,
Ngọn bút thần-tiên mới điểm tô.

(Văn-hương Thanh Mẫu).

Tùng phu chương

Tới trăm đời tàm thuỷ trôn giống,
Phép đẹp duyên ưa cả mọi đường,
Gây thấm đã nhờ tay chị nguyệt,
Buồng đào thêm vẻ mặt cô Hằng.
Mảnh bình xa-trước vừa tin đấy,
Bài học kê-minh có thuận chăng?
Hai chữ tùng phu kia đã đó,
Thề non chỉ nài những khăng-khăng

P. H. T. phụng dịch.

Văn nguyệt ca ngâm

Đêm mùa hạ thiên-quang vân tĩnh;
Chẩm tố-hoài thước tinh canh khuyn!
Tai nghe rằng vắng bốn bề,
Hương ngà vẳng vẳng kẻ quế-lâu.
Thấy gẫm thêm động lòng vàng!
Ngâm câu vẫn nguyệt nghênh ngang mấy nhời
Hỏi đi nguyệt mấy nhời sau trước?
Có duyên sao đó được thân thơi?
— Nguyệt rằng vật đổi sao rời,
Thân này rồi để cho người sai chung!
Làm cho mối mặt anh-hùng!
Nghĩa thu sương tuyết một lòng thanh quang.
Hỏi đi nguyệt có đường lên tới?
Chín thiên-cung phỏng mấy mươi xa?
— Nguyệt rằng ta lại biết ta,
Có cây lan quế ấy là anh em.
Anh-hùng thử tới mà xem,
Kia gương ngọc-thỏ, nọ liềm thấy tinh
— Hỏi đi nguyệt có tin chăng tá!
Trước niên hoa phỏng đã nhường bao?
— Nguyệt rằng thát phận thơ đào,
Càng lên cảng tỏ, càng sao càng tròn.
Mình gương vằng vặc chưa mòn,
Bao nhiêu tinh-tú là con cái nhà.
—Hỏi chị nguyệt: Hằng-Nga mấy tuổi?
Có ngày trăm đến đa thì lì!
— Nguyệt rằng trong cõi người ta,
Mình mình trang đẹp ai là biết ai!
Vậy nên mở mặt ai đời,
Bảo rằng nam-hiểm biết người tri-gian.
Thấy nguyệt lưỡi lòng càng yêu nguyệt,
Bắt lòng ta có nguyệt hay chăng!
Muốn lên cho đến cung Hằng.
Dayên ưa cho được cơ hội mới thay
Một giăng với lại một ta,
Bắt nhau chỉ có Hằng-nga anh-hùng.
Trông thấy nguyệt e lòng lại hỏi:
— Cõi trần gian là cõi làm sao?
Cuộc đời xem hãm ch êm bao!
Công-hầu khanh tướng giới trao trong vòng.
Tranh nhau vì chốt hơ đồng,
Kém nhau vì nỗi đi sở-chung cầu giờ?
— Nguyệt lại hỏi đến người quân tử
Bài văn đời hai chữ kinh luân.
— Ta rằng có đứng thánh thần,
Ra tay bắt loạn nên thái trị-bình,
Còn phường chác lợi tham danh,
Như đồ kiếm chác lênh đênh khua mà.
— Nguyệt lại hỏi rằng nho mấy kẻ?
Rõ ra tay bể quế Tường-an?
— Ta rằng: có bể chim ngàn,
Đời nào chẳng có phượng-hoàng kinh-ngư!
Ta hỏi nguyệt nhà ngơ ngẩn,
Nguyệt hỏi ta thơ thẩn thơ thơ,
Chỉ hoa trước gió phất phơ,
Hình ta giỏ thổi hút đưa ngất ngào.
Càng cao nguyệt lại càng cao
Rằng ta với nguyệt bất bao nhiêu tình!
Mấy câu ngâm chốn lê-đình,
Cảm biết nguyệt ta ấy mình hay chăng?

Thượng-phong Nguyễn-duy-Kinh sao lục.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bảo-quản gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán 0 $ 1 giấy quốc-ngữ, chưa lại thế nào thì biết rõ rằng vào đó, và gửi theo hai bức (0 $ 2) bằng tem cũng được, để chi tiền giấy quốc-ngữ.

Hễ ai không gửi tiền theo thì xét đã nguyên chứ cũ hoặc phải trả năm hơn.

MỚI XUẤT BẢN:

SO'-HỌC ĐỊA-DƯ'

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ
Giá bán: 0 $ 50 — Tiền cước: 0 $ 20
Bán tại bản-quán và các hàng sách

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0 $ 10 MỘT LẦN

Nhà đất bán (Immeubles à vendre)

Muốn bán một mảng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.

Muốn bán mai lại cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian một lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai lớp, bếp và chuồng tiêu. Giá một cái 1.500 $ 00 và một cái 800 $ 00.

Hỏi tại số 56, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Muốn bán 5 gian nhà và 400m2 đất liền một khu, ngay trường Thổ-Dục. Hỏi tại phố hàng Trống, số 52, Hanoi. 6 083

Muốn bán một cái nhà gạch hai tầng có cửa hàng, sâu 30m, có vườn rộng, và 1 đám đất ở bên cạnh có thể làm được 4 gian nhà, ở phố Sadi-Carnot (Trại-Cầu), số 144, Haiphong. Hỏi tại số 260, Maréchal-Pétain (Phố-Chợ), Haiphong. 6.084

Xe ô-tô (Automobiles)

MỘT DỊP TOT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã-lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Xe-đạp, xe mô-tô (Vélos, motos)

Muốn bán: hai cái moto: hiệu TERROT và AUTOMOTO hãy còn mới, đủ đồ phụ-tùng. Hỏi: M. Định, số 128, Rue du Coton, Hanoi. 6 085

Đồ-đạc (Mobiliers)

Đồ-đạc muốn bán. Giá rất rẻ. Hỏi tại số 24, phố Maréchal Joffre, từ 8 đến 10 giờ. 6075

Sắng và chó săn (Armes)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà báo. 5.766

Muốn mua: (Achats)

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo tả kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo. 5,891

Sách vở (Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE Illustré. Đáng 7 quyển một pao. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.76

Muốn mua một « collection Đông-cổ tăng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.809

BƯU-BIỆN TÂN LỆ 0 $ 60
Tiểu-thuyết TÂM LÒNG KIÊN-RINH 0 $ 20
Bán tại LƯƠNG-BÁO, bijouterie 112, Changeurs, Hanoi. 6.054

Lạc-soan (Mots qui doivent rimer) (Enigmes rimées)

Tên tôi là Nguyễn-thị-Tính ở làng Phú-thụ, tổng Kim-sơn, huyện Gia-lâm, tỉnh Bắc-ninh có đứa con gái tên là Nguyễn-thị-Công, gả chồng cho M. Phùng-văn-Lợi ở số nhà 5, phố Takou. Hanoi làm kỹ-lục buồng kho-bạc số Kinh-thiên « Direction d'artillerie » đã được năm năm nay, không có điều gì, duy đến mồng mười tháng giêng năm nay, nó xin phép chồng nó đi lễ đền Hùng-Vương Phú-thọ. Đến 19 tháng giêng hồi độ bốn giờ rưỡi chiều, tôi thấy con gái tôi về và mang một con tẻng ở Nam-định về làng tôi Phú-thụ, tôi có bảo chán phi i về nhà chồng. Hôm sau chán có mang cả quần áo hoa nhẫn bảo ra Hanoi. Đến tối hôm 23 tháng giêng thấy chồng nó về hỏi tôi sao nhà tôi lẽ mãi không về, tôi lấy làm lạ lắm. Tự ấy đến nay tôi cũng ch thấy ở đâu c. Vậy ông bà nào có thấy chán lưu lạc, tạm trú ở đâu thì phúc mách bảo cho.

Tên chán thì có nhiều: Tên ở làng là Công, sau lưu lạc ra Hà-thành vài năm thời thành ra mỗi nơi một tên: « Bách, Phúc, Qúy, Em con, » năm nay chán 25 tuổi, người trắng chẻo, hai bên má một bên có hẳn hơi đo đỏ ở dưới gò má, hai bàn tay lúc nắm lại chỗ lòng cạnh ngón tay út thì lẹp kẹp.

Mẹ đẻ: Nguyễn-thị-Tính
Anh ruột: Nguyễn Mậu-Hanh
Chồng: Phùng-văn-Lợi
Ở số nhà 5 Phố Takou
Hanoi

6076

Tên tôi là Trần-thị-chiu, vợ gốc M. Nguyễn-đình-Nhi, tức Chiuh-Nhi, ở làng Phượng-lâu, tổng Thanh-cù, huyện Kim-động tỉnh Hưngyên, xin kính trình để các ông các bà biết rằng: Nguyễn tôi c sinh được một người con trai, tên là Nguyễn-văn-Long, tức Côi, người dong dỏng cao, mặt hơi rỗ, da ngăm ngăm đen, ngày 1er tháng 2 năm Tân-dậu tự-nhiên cháu bỏ nhà ra Haiphong làm ăn, năm đó cháu đã 18 tuổi, đến năm lại chỗ lòng cạnh ngón tay út thì lẹp kẹp.

Mẹ đẻ: Nguyễn-thị-Tính
Anh ruột: Nguyễn Mậu-Hanh
Chồng: Phùng-văn-Lợi
Ở số nhà 5 Phố Takou
Hanoi

Đồ vật (Objets)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán 6.800

86 88

TÂY-DU

NGUYỄN-DI-VĂN (Hanoi)

Tam-tạng nói:

— Nói sẵng có lẽ! Xin các tiên-đồng chớ nóng-nảy, để tôi thử hỏi xem chúng có lấy trộm hay không? Nếu chúng lấy trộm thì tôi sẽ bắt chúng phải xin lỗi.

Tam tạng cất to tiếng lên mà gọi các đồ-đệ vào. *Sa tăng* nói:

— Thôi hỏng! Quyền nhân là cái việc *Nhân sâm quả* phát lộ rồi!

Tôn-hành-giả nói:

— Nếu vậy thì hồ-tôn chết mất! Cái đó nguyên là thực-phẩm, việc này vỡ ra, anh em chúng ta thành mang tiếng ăn vụng, chi bằng ta chối cãi cho rồi.

Chư bát giới nói:

— Phải đấy! Phải đấy!

Ba người bàn nhau xong, bấy giờ chúng sáng lên trên chính-điện, để xem sự thế thế nào.

HỒI THỨ XXV

Lại nói chuyện *Tôn-hành giả, Chư-bát-giới* cùng *Sa-tăng* đều lẩn-tránh sáng lên trên chính-điện. *Tam-tạng* bảo rằng:

— Các đồ-đệ ơi! Ở đây có thứ quả cây gọi là *Nhân-sâm quả*. Trong các người đây, ai đã chắc lấy trộm mà ăn thì phải thú thật đi!

Chư bát-giới nói:

— Tôi thật-thà, quả không hiểu ra thế nào.

Thanh phong nói:

— Chính cái anh mặt nhi-nhỏn cười kia! Chính cái anh mặt nhi-nhỏn cười kia đã lấy trộm đó.

Tôn-hành-giả nói:

— *Lão tôn* này nguyên từ khi mới sinh ra, vốn đã có cái tẻ: mặt vui cười. Có lẽ nào vì nhà-ngươi nhìn thứ quả cây nào đó mà lại thói không cười nữa hay sao!

Tam-tạng nói:

— Các đồ-đệ ơi! Chúng ta đã là người xuất-gia chớ nên nói dối mà làm những việc mượt tâm. Nếu đã chết lấy ăn rồi thì nên thú thật mà xin lỗi là xong, hà-tất còn phải nhỏi-cãi.

Tôn hành giả nghe *Tam-tạng* nói có lẽ phải, bấy giờ mới thú thật mà rằng:

— Dám hầm sư-phụ! Việc này không phải tại tôi. Nguyên tại *Chư-bát-giới* nghe thấy hai gã đạo-đồng này bàn nhau chia quả *Nhân-sâm*, mới tỉ-tê muốn ăn, nên *Lão tôn* này ra ngoài vườn lấy vỏ bu quả, ba anh em chúng tôi, mỗi người đã ăn một quả. Bây giờ chẳng hay họ định làm gì chúng tôi.

Minh-nguyệt nói:

— Lấy trộm của tôi cả thảy bốn quả. Thế là thằng ăn trộm, chứ sao còn gọi là hòa-thượng ru!

Chư-bát-giới nói:

— *A di-đà phật!* Lấy trộm được bốn quả, mà lại chỉ đem ra có ba quả, tự mình đã ăn giấu một quả trước.

Chư bát-giới cứ phân-nàn kêu ca mãi. Hai gã đạo-đồng thấy hỏi được sự-thực rồi, lại càng buồng lời oán-mắng, làm cho *Tôn hành-giả* cũng tức không biết đường nào, cứ trợn mắt nghiến răng, không còn biết nói thế nào cho được.

Tôn-hành-giả nghĩ thầm: Hai gã đạo đồng này thật là khá-ố! Nếu vậy để *Lão tôn* này sẽ dùng một kế, làm cho từ đây chúng còn một quả *Nhân sâm* nào mà ăn. *Tôn hành-giả* nghĩ vậy, mới hóa phép nhổ chiếc lông trong mình, biến thành một *Tôn-hành giả* nữa, để cùng đứng đầy với *Sa tăng* và *Chư bát giới*, còn mình thì cưỡi mây ra đi.

Tôn-hành-giả đi thẳng vào trong vườn *Nhân sâm* rồi cái gậy « *Kim-giáp như-ý bổng* » giăng vào ngọn cây, làm cho rung lá gẫy cành, tơi rơi-rác. Lại gia nào hành-sinh mà lay chuyển, khiến cho gốc cây bật tung lên.

Tôn-hành giả lấy tay vạch tìm thì chẳng thấy còn một quả *Nhân sâm* nào cả. Bởi vì cái gậy « *Kim giáp như-ý bổng* » cũng là hòn thần-thiết, cho nên quả *Nhân-sâm* gặp hồi *kim* thì phải rơi xuống. Đến khi xuống đất, lại gặp thổ mà biến đi, còn tìm đâu cho thấy.

Tôn-hành giả giấy đã cây *Nhân-sâm* rồi, lại quay về nơi chính-điện, nhập vào người-hình, thành ra không ai biết cả. Hai gã đạo-đồng oán-mắng *Tôn-hành-giả* hồi lâu, cứ thấy đứng ngay ra đấy mà không cất lại, mới thôi không nói nữa.

Thanh-phong sẽ bảo *Minh-nguyệt* rằng:

— A h *Minh-nguyệt* ơi! Anh hòa-thượng này cũng tối nhọa. Ta sẽ mắng thậm-tệ mà thế mà cứ đứng yên, hay là hắn không lấy trộm chăng! Hoặc giả cây cao là trộm, đến không được rõ. bây giờ chúng ta hãy nên đi ra xét lại xem sao, chớ có để oan cho người ta vội.

Minh nguyệt nói:

— Phải đấy! Phải đấy!

Hai gã đạo-đồng lại chạy ra vườn xem tại thấy cây *Nhân sâm* đã bật gốc mà đổ ra đấy, hai gã chẳng còn bền vía chút nào, cùng lẩn-lộn mà kêu rầm lên rằng:

— Trời ơi! Điết ơi! Một thứ cây quí đáng làm tiên-đan của ta, nay đã để gây mất rồi! Khi sư-phụ ta về đến đây chúng ta biết nói làm sao cho được!

Minh-nguyệt nói:

— Sư-huynh chớ nóng-nảy! Việc này chẳng phải ai đâu, chính là lão hòa-thượng mặt-mũi lòng-lá kia nó làm hại ta đó. Bây giờ ta nói nó nữa thì nó sinh sự đánh nhau, mà đánh nhau thì hai chúng ta đây, định lại với bốn thầy trò nó sao nổi. Cái-bằng ta hãy đăng kí, giả-cách xin lỗi với nó. Kẻ chúng nó nấu cơm xong, ta đưa lũ-ý thêm mấy đĩa ran ngon, lừa cho chúng nó cùng vào ngồi ăn, sẽ nhân chặt cây sau lại mà nhốt chúng trong ấy. Đợi khi sư-phụ ta về, rồi tây ý người, để mặc người khu-xử, thế là xong vậy.

Thanh phong nói:

— Sư-huynh nghĩ rất phải!

Hai gã đạo-đồng ấy cười vui-vẻ lại lấy chính-điện, xin lỗi với *Tam-tạng* mà rằng:

— Dám bẩm hòa thượng! Vừa rồi chúng tôi nóng tính, chết nói nhiều câu vô-độ, sẽ nhân-phẩm đến hòa-thượng, dám xin hòa-thượng tha-thứ tội lỗi cho.

Tam tạng hỏi:

— Sao các tiên đồng lại nói như vậy?

Thanh-phong nói:

— Số là cây quả *Nhân sâm* vẫn đã, nhưng vì lá cây che lấp, cho nên đêm không được rõ. Vừa rồi chúng tôi chạy ra xét lại thì thật đã không thấy quả nào.

Tôn hành-giả ngoảnh thầm: Quái-lạ! Bao nhiêu quả *Nhân-sâm* đã biến mất sạch cả, sao chúng nó lại nói như thế, hay là chúng nó đã có phép « *Khởi tử hồi sinh* » chăng!

Tam tạng bảo các đồ-đệ rằng:

— Thôi, bây giờ các người đi dọn cơm ăn.

Chư-bát-giới vội-vàng đứng dậy dọn cơm. Hai gã đạo đồng đi lấy mấy đĩa ran và một ấm nước trà ra để đưa lũng thầy trò *Tam-tạng*. Đến thầy trò *Tam tạng* vừa cầm bát cơm ăn thì hai gã đạo đồng đứng đi đóng cửa lại và lấy khóa đồng ra khóa.

Chư-bát-giới cười mà bảo rằng:

— Mấy chú này đi quá! Đóng cửa làm gì thế kia? Hay là theo tục ở đây, mỗi khi ăn cơm cứ phải đóng kín cửa.

Minh-nguyệt nói:

— Phải đấy! Bao giờ ăn cơm xong, sẽ lại mở cửa. *(Còn nữa).*

ĐỒNG-HỒ
KEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ neo,
15 chân-kinh
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Cải-lương Hí-viện

Rạp hát mới
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Tối thứ năm 7 Avril 1927
sẽ diễn một tấn
TƯỜNG CÂM
Hài-kịch rất buồn cười
Của ông Nguyễn-ngọc-Chân soạn

Tấn Tường Câm này có 4 vai ra trò, không nói không hát, chỉ làm điệu bộ buồn cười đến vỡ bụng ra. Diễn lối tuồng này không thể diễn lâu được, chỉ diễn độ nửa giờ là cùng, bởi vậy phải diễn tiếp theo sau.

Tấn bi-kịch
LÒNG NÀY AI TỎ?
Hát chèo cải-lương

Cũng của một soạn-giả soạn ra. Diễn nhiều lần đã được các quý-khách ngợi khen là một tấn kịch soạn rất công phu, lại có nên luân-lý cao-thượng, câu văn, lời nói, điệu hát rất hay.

Thu nửa tiền

Tối thứ bảy 2 Avril 1927
NÊN KHÉP CỬA PHÒNG THƯ
Chèo cải-lương

Tích này diễn lần trước đã được vừa ý các quí-khách. Nay có nhiều ngài tỏ ý muốn xem diễn lại, vậy bản viện xin lĩnh ý diễn lại để hiến các quí-khách chiếu cố mua vui.

Tối chủ nhật 3 Avril 1927
QUẢ CHƠI NÊN NỖI
Chèo cải-lương

Sự tích thầy đồ Khâm vì quá chơi nên nỗi mang công mắc nợ, sinh ra lâm nỗi mất cả danh giá thầy đồ.

Tối thứ hai 4 Avril 1927
Chèo cổ
ĐÀN BÀ DỄ CÓ MẤY TAY

Người đàn-bà này không phải là người đàn-bà có máu ghen đâu. Người này có mưu cao trí giỏi hơn bọn tu mi nhiều lắm! Có nhiều câu hát chèo cổ nghe rất hay

Tại hiệu CHARMEUSE

PHỐ LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

Mới đến : Satin may áo, Nhung làm mũ giầy đàn-bà, bí-tất hảo-hạng, mỉ xoa các thứ rất đẹp, v. v.

Trong dịp tết này, có giảm giá đi 15%, về tất cả các thứ hàng mới.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển. . . . 0 $ 30
Tiền cước mỗi quyển . 0 , 12
Ai ở xa xin viết thư về cho
ông BÙI-XUÂN-THANH
61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

POSTES RECETTE AUXILIAIRE HANOI B.

Sở Bưu-điện phố hàng Bồ Hanoi

Hòm bỏ thơ của sở giây thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ từ bỏ vào hộp ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.

Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tín chỉ, nhận thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.

Các ngài có cần nhắn gì bằng cớ điện đấy lúc nào cũng có người chực tiếp,

Lại mới sang!

Giường Hongkong bằng sắt có vòng đồng. Giường Hongkong toàn bằng đồng, cột vuông, cột tròn, có nhiều kiểu mới rất nhã.

Các kiểu gương soi và các thứ khung trạm lối mới.

Gương soi chém cạnh có thứ to đến 2 thước tây.

Hiệu Trịnh-Xuân-Nghĩa
Số bảy, phố hàng Gai, Hanoi

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ bảy 2 Avril 1927
ÔNG LỚN ĐỀN CHANH

Lần này có sửa soạn các con giống 10, thủy tộc cảnh lên đón ngài rất đẹp và thay đổi nhiều cảnh vui trò.

Tối chủ-nhật 3 Avril 1927
Liên hồi II
ÔNG LỚN ĐỀN CHANH

Hồi này kết cục vui trò hơn hồi trên và có hai vai Thổ-công Thổ-địa khôi hài rất buồn cười.

Tối thứ hai 4 Avril 1927
Chèo cải-lương
CÂU CHUYỆN ĐỜI NAY THỨ I
(Sự tích thầy thông Nguyễn-Bính)

Có tính 30 giọng ca và hát rất hay có lý thú, cảnh nào cũng vui trò và hợp thời thế; tích này diễn 2 lần trước được các quý-khách chiếu cố, có lời khen và công nhận tích hát có giá trị. Lần này soạn-giả lại có thêm nhiều câu ca và hát rất hay, xin lấy vé sớm kẻo hết chỗ ngồi.

Có bán vé từ tối hôm trước.

Ricquebourg Công-ty

Nguyên là hiệu Henry Vallée cũ, 37, Phố Paul-Bert, Hanoi.

BÁN HẠ GIÁ

Kể từ 1er Avril, tất cả các thứ hàng.
Kính mời Qui-khách đến mua kẻo lỡ dịp tốt. 6.081

Kỳ thi Sơ-học yêu-lược sắp tới nơi,

Các ông Giáo muốn luyện cho học trò, các học trò muốn đỗ được bằng ấy, thì nên mua cuốn :

TẬP BÀI THI BẰNG SƠ-HỌC YẾU-LƯỢC

Của Dương-quảng-Hàm và Dương-tự-Quán Soạn
(Hiện đã in lần thứ ba)

Sách dày hơn 180 trang. Giá 0 $ 35. — Cước 0 $ 13.

Mua 10 cuốn, xin thêm 1 cuốn.

Mua một cuốn thì gửi bằng timbres postes cũng được.

Thư và mandat gửi cho : Dương-tự-Quán, Giáo-học Hải-phòng 6.067

子獅泰金號正
茶名
KAM-TAI
Marchand de thé de Chine

Chè ta thô thực phẩm hàng ngày thường dùng mà tách-hiệu ấy sinh chế ra, đều tiên khoa khoa, mà cách thế tạo cũng phải vên chọn công-nhân và như cành vàng lá ngọc, thêm được khí thanh của nội nguồn, mấy ở xung ấp tại hanoi-ấy được tinh tố của nội đất; nên nhà thơm hơn hoa ngát hơn cỏ thơy, chè tốt như thế, nào uống có thể ích tạo nào ích, mà mang tri-khôn, nhuần đủ tinh thần được. Chè ấy là hiệu thơ 15 với rất xanh-hoa vậy. Nếu khảo xét cho kỹ thì nước Tàu xuất sản ra các thứ chè đã nhất ở trên trái-giới này. Nên chè Tàu có đủ mà thường kể đi, mà cách làm chế cũng phải phân biệt kỹ-càng, thứ số tài có tốt cho và xấu, thứ xấu lại có hại cho ích-vị nữa. Thế nên nghề làm chè phải nghiên cứu cho kỹ càng, người dùng nên cẩn thận. Hiệu chè chúng ta tôi mở tại lĩnh Quảng Đông và Hương-Cảng bọn khác nhau rất nay nên đã tiêu chuẩn được nhiều thứ chè Hoàn-tâm, ô long, thôy-tiên, vân vân, thật tốt ở nơi Vân-nam và ở đất xứ Trung hoa, các thứ vỉ thơ ấy là cho phân chung tôi tiêu chính đi đến tiếng kêu cho ngàng đến tư bốn, chính khó cho, tại thêm được mỗi vị danh sư, biết hàng đã nghiệp đã tinh sâu và nghề làm chè giữ công chế-tạo phát sẵn, nên chè của bản hiệu mới thơm ngon mà thêm tạo phẩm và có tính nhiều vậy. Chè của bản hiệu lại có đã đạo thuốc-bắc thơm mát, hàng tốt xa nhau, nên đã được quý khách người khen, xin hãy biết tiếng, các ngài có lòng chiếu-cố bản-hiệu là nên hiệu cũng nhất luôn hoàn-nghênh, các ngài muốn chứng chè thơm ngon, xin nhận kỹ hiệu Kim-Thái số-tại bài mà mua mới thật là chính hiệu.

Kim-thái chế-nhân Hoàng-đích-Phương cẩn-bạch.

HAIPHONG: Số nhà 140, Phố Khách, Téléphone 272.
HANOI : Số nhà 3, Phố hàng Ngang, Téléphone 480.
2101

Furan — BÁN CHIÊU HÀNG — Pervenche

Đại giảm giá

RẺ NHẤT — Hạ hơn giá bên Pháp — TỐT NHẤT

Kể từ ngày 15 Mars đến ngày 15 Avril mà thôi

XE ĐẠP PERVENCHE
XE ĐẠP FURAN
XE ĐẠP S. A. F.

Khung gập, men đen, chỉ vàng, *jantes* nửa kẽm, tay cầm kiểu Anh, một cái hãm lịch-sự, có xà-cốt, có hom, có chuông, có carter, bảo đảm một năm, rất nhẹ, giá đáng 60 $ 00, bán	35 $ 00
Cũng kiểu ấy, hai hãm lịch-sự	36 . 00
Cũng kiểu ấy, rất bền, pneus MICHELIN.	38 . 00
Cũng kiểu ấy, hai hãm lịch sự	39 . 00
Cũng kiểu ấy, hai máy hãm lịch-sự, men mùi, vàng, đỏ.	40 . 00
Cũng kiểu ấy, hãm độc kiểu Anh, và yên hạng nặng	42 . 00
Xe đạp kiểu đại lịch-sự, men xanh, queue de billard và manchon rouge, hai hãm đại lịch-sự, yên hạng nặng, pédales bằng cao-su, moyeux và carter lịch-sự, giá đáng 72 $ 00, bán có.	45 . 00
Cũng kiểu ấy, hãm đôi kiểu Anh, đèn điện	51 . 00

100 người mua xe FURAN hay S. A. F. đầu tiên, sẽ được tặng một cái đèn đất đẹp.

100 người mua xe PERVENCHE đầu tiên sẽ được tặng một cái *pompe nickelée*, và một cái *timbre Concon*, 2 sons, hay một đôi *pédales caoutchouc*.

Mua ngay để được đồ tặng (chỉ ai giả tiền ngay hay mua cách lĩnh hóa giao-ngân, mới được tặng). Vì sau ngày 15 Avril 1927, hết vụ chiêu hàng thì giá tăng lên 20 %.

M. DEBIOLLE, đại-biểu, 116, Avenue du Grand Bouddha, Hanoi.
Có gởi hàng theo lối lĩnh-hóa giao-ngân. — GIÁY NÓI số 520 3067

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Chú Chệt cả gan nhà có tám ngàn toàn là giấy gì! Tôi đã nói rằng mỗi lần nào nhà ngân hàng in giấy bạc mới thì đâu có giấy bạc giả.

Thử hỏi ai làm giấy bạc đó? Há không phải là Khách trú làm hay sao?

Nhớ lại thì bao eêu giả cũng là khách trú làm, mà giấy bạc giả cũng là khách trú làm. Thiệt là chúng nó gian xảo quá lẽ, nhà nước đã bắt bỏ ấ chúng nó ghe phen rồi thế mà không lỉn.

Vẽ những giấy bạc giả thì hôm nọ Rạch-giá có tên khách buôn lúa bị làm bắt 5 tấm giấy trăm, nhưng mà tìm không ra cái ổ của bọn làm giấy bạc giả đấy ở đâu.

Mới đây ở tại Trà-vinh cũng có xảy ra một vụ giấy xăng giả. Nếu tiếng đồn không sai thì mất hôm nọ M hội đồng Huỳnh-kim-Long đến nhà giây thép mà mua mandat, có trao ra một tấm giấy xăng.

Thầy thông giấy thép bắt giấy bạc ấy là giả nhưng chẳng nói, thầy ta cứ biên số Série rồi thôi. Đến chiều khi đóng tiền hết (sa'se) cho M. Thành quyền Receveur thì M. Thành chỉ tấm giấy ấy mà nói giấy này là giấy giả. Thầy thông nọ nói : tôi vẫn biết giả nhưng mà giấy ấy của M. hội đồng Long, không sao đâu!

M. Thành lại nói với M. hội-đồng Long xin đổi giấy khác. M. Long chịu đổi nhưng đến sáng M. Long đổi tấm giấy xăng giả lại thì thầy nọ không đưa nên rồi cuộc việc này thẫn tai ở quan tham biện. Còn quan kho bạc lại nói ngài cách nay một tháng cũng đã bị làm hết hai tấm giấy xăng rồi.

Có chú xã Phước Lâm mới đây cũng bị làm hết một tấm giấy xăng giả nữa.

Đêm nay nhờ có ông cò Perroche và ông Paris đi với vài người sở mật-thám đến tại nhà công sở Triều-châu ở đường Chaigneau bắt được tên khách Trương-Nhiên và nội bọn tới 83 tấm giấy xăng giả.

Nhân dịp này tôi xin đã lời nhắn với các bạn đồng bạn ở lục tỉnh hãy coi chừng giấy bạc cho lắm lắm kẻo mà phải bị lấm giấy bạc giả đó.

Một cô thiếu-nữ liều mình tự tử tại cầu Bình-lợi. — Tối ngày 23 tây vào hồi 5 giờ rưỡi, tại cầu Bình-lợi xảy ra một tấn kịch rất nên bi thảm.

Một cái xe hơi Delage số 6582 từ Saigon chạy lên Tân-Đức, tới cầu Bình-lợi vụt ngừng, trên xe một ả mặt phấn môi son bước xuống, thiên hạ qua đường nhìn một bà chỉ hoặc có chỉ đi hóng gió, không ai quan tâm đến làm gì.

Ngờ đâu cô nọ lại đi ngay ra lan can cầu, nhắm mắt gieo mình xuống quyết trầm oan đầm ngọc.....

Tên sốp phơ nghe một cái đùng dưới nước, dòm lại mất chú xe anh ta bèn la làng bài bải.

Chứa việc làng nghe có người la động hóo nhau đến coi đông nét.

Đến nơi gặp tên chauffeur xe hãy còn lớn lạng hỏi ra anh ta mới khai rằng :

Xe đậu tại Saigon hồi 1 giờ 7 giờ, bỗng có một cô thiếu nữ là người đã gieo mình xuống dòng nước biết đó, đến hỏi mướn đi chơi cầu Bình-lợi. xe tôi là xe cho mướn, nghe người mướn đao chơi, mà đâm sai nữ-nang là một người phòng thế thì tôi lên rước ngay khách lên xe. Nhưng sốp-phơ phụ muốn theo tôi, cô lại không cho rằng đến trận ấy hãy còn nhiều người đi.

Tôi cũng y lời bảo thằng sốp phơ phụ ở lại. Khi xe chạy lên đến đấy tôi giữa cầu, cô bèn bảo tôi ngừng xe lại cho cô xuống tiểu, hãy chờ cô trong mười phút.

Cô xuống được đâu chừng vài ba phút bỗng đâu tôi nghe đường như có vật chi gì có rớt xuống sông, tôi đạt mình sanh nghi leo xuống đi kiếm người mướn xe, kêu cùng cầu không thấy, tôi biết việc bất lành, nên lật đật ta lên cho các vị hay đến đây mà lấy khai chứng.

Cách hương chức làng bèn lục soát chỗ cần cô nọ ngồi, thì thấy cô để lại 1 cái giây chuyền hột xoàn, 1 cái khăn lụa soạn trắng 1 đôi dép đen.

Làng bèn lập tức làm khai báo giải ra quan đầu phòng sở tuần cảnh Gia-định.

Hiện giờ người ta đang vớt thây cô thiếu nữ.

Tiếc thay vóc liễu mày hoa,
Việc chi đem thả dòng là quyên sinh!

T. L. B.

THAN DỊP BẠC CAO
Không dầu có hàng rẻ bằng

Hiện tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những mẫu hàng sau này : Giấy peri tẩy đỉ khác hoa, cũng là các thứ *Eau gou Ayr Xanh, rye Tím*, bền cứng, bền mới, đều có cả. Hiện tôi lại có bán các thứ *Nước Ren, Dép Thơm* và *Bút Máy* hiệu « EDAC ». Quốc giá giá tiền hạ đây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rất lâm. Ai giá bấy giờ với mấy tháng trước, thì mất đồng bạc ba tới 5 $ 00, vậy bây giờ được bao nhiêu tôi xin biếu các qui-khách hết cả. Qui-khách chiếu-cố đến mua hàng ở bản hiệu có biết cho là cự thực, nhưng cần mua ngay, bởi cái dịp này chính là cơ hội mà không nên hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.

BÙI LONG, 80, Rue des Paviliens Noirs (số 80, Phố Hàng Mã-Mây) Hanoi

QUYỂN THỨ NHẤT
« Việt-Nam Sử-Lược »
TRẦN-TRỌNG-KIM soạn
ĐÃ IN LẠI XONG RỒI
Giá : 0 $ 80
Bán buôn và bán lẻ tại bản-quán

Hoàng-Quang-Thiện
BIJOUTIER
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
91, Rue des Changeurs, Hanoi
Nhà làm đồ vàng, bạc rất khéo và cẩn thận.

Depuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1 $ 80

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ tràng lộc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, ở các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Depuratif Ribal.

Giá tiền : 0 $ 80

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHÍ
L. BLANC
81, phố Paul-Bert, Hanoi

Nhà nào chả cần có?

Khi trong nhà có người thai-nghén sắp đến ngày khai-hoa mãn-nguyệt, ai là không bồi rối. Nên vào nhà thương hay nên đẻ ở nhà? Đẻ ở nhà thì sẩm sửa thế nào? Nếu không có bà tiẩm thì đỡ lấy làm sao? Muốn khỏi phải lo về câu ấy thì nên mua ngay một quyển « SẢN-DỤC-CHÍ-NAM » và cứ theo đấy mà làm.

Khi trong nhà có trẻ-con lại nhiều điều lo ngại hơn nữa. Lúc nó ăn chơi thì nuôi thế nào cho nó cứng cáp chóng nhớn? Lúc trẻ thôi bú thì cho ăn những vị gì? Khi nó ốm đau, không chịu chơi thì cả nhà lo ngại. Đứa bé chỉ giờ giới soàng hay là đang mang bệnh gì nặng? Nếu hơi một tý dễ đi tìm thầy thuốc thì vừa tốn tiền mà nhiều khi vô ích. Không gì bằng có một ông thầy thuốc sẵn ngay ở trong nhà, nghĩa là mua một quyển « SẢN-DỤC-CHÍ-NAM ». Đứa bé ho ư? Nó cảm ư? Cứ tìm những chữ ấy mà tra, sẽ biết ngay bệnh soàng hay bệnh nặng. Bệnh soàng thì ta chữa lấy, bệnh nặng thì ta biết mà đi tìm thầy.

Quyển « SẢN-DỤC-CHÍ-NAM » của ông y-sỹ Nguyễn-văn-Luyện có ích là thế, cho nên từ Nam chí Bắc không có tờ báo nào là không khen hẳng ngợi : Ngoài Bắc thì có báo *Trung-bắc Tân-văn, Trung-học Nhựt-báo, Thực-nghiệp Dân-báo, Vệ-sinh-Báo*, trong Nam thì có *Trung lập-Báo, Lục-tỉnh Tân-Văn*, vân vân.

Quan Bác-sỹ Coppin có làm bài tựa để giới-thiệu cùng quốc-dân. Vì lẽ các chư tôn đã tin dùng sách này đến mấy nghĩa quyển thì đã biết rằng quyển « SẢN-DỤC-CHÍ-NAM » là sách rất hợp thời và thiết dụng hàng ngày trong gia-đình.

Sách « SẢN-DỤC-CHÍ-NAM » bán đường hàng sách Hanoi và các tỉnh và ở hiệu thuốc CHASSAGNE.

Sách giấy 200 trang, có nhiều hình vẽ, giá 0 $ 75.

HIỆU KIM HOÀN 玉成
NGỌC-THÀNH
161, Rue des Changeurs, Hanoi
Đồ các thứ đồ vàng bạc, Giới hàng tiền lĩnh-hóa giao-ngân.

NHÀ BÀO-CHUỐNG
TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHÍ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urojormine
3061 Giá 1 $ 30 một hộp

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét về mạnh cho kẻ kém nhẽm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2 $ 25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-thì có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÉS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư từ bao nay.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

CHU' TÔN!

ai muốn ngăn ngừa cho thân

CHO KHỎI ĐAU

NHỨT LÀ

Khan cổ, đau đóc giọng, yếu tim, đau phổi thì chỉ có ngậm THUỐC HƯỚN

VALDA

Hơi thở đã thơm mà lại được Khỏi lo cảm mạo thương hàng Dầu có thở hít bụi bặm đó đây hay là có vật độc.

Thì cũng Khỏi lo đau

Còn có đau: Sổ mũi, Khan cổ, Khao tiếng, nóng lạnh cũng là ho thì cũng cứ dùng THUỐC

PASTILLES VALDA

ngậm thong hơi tốt lắm.

Mà phải nhớ mua thứ thuốc đó mới linh nghiệm

Coi cho Kỹ trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

Mal de Dos et Acide Urique

L'acide urique est un poison qui reste dans le sang par suite de la faiblesse des reins.

Si vous êtes sujet aux douleurs rhumatismales, au Lumbago, à la sciatique, aux douleurs de reins et si vous éprouvez de nombreux malaises, songez à l'acide urique qui, probablement, empoisonne votre sang.

Faites-le disparaître en employant les Pilules Foster. Vous serez vite satisfait de les avoir prises.

C'est un traitement qui, en purifiant le sang, a une action favorable sur la santé en général.

Il est surtout recommandé aux arthritiques, d'employer les Pilules Foster par cures régulières. Ils sont certains d'en retirer un véritable bien-être.

PILULES FOSTER pour les Reins et la Vessie

La boîte: 7 fr. 50 — La double-boîte: 14 fr. Toutes Ph^ie ou f^o, H. Binas, Pharmacien, 25, Rue Saint-Ferdinand, 25, PARIS (17e).

• Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là: Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Bán tại hiệu Bảo-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BẢO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ho phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MÁU BÒ 1$40

3001

BOLINDER'S

MÁY MÓT-TƠ CHẠY BẰNG HUILE LOURDE

Máy mót-tơ tàu thủy.
Máy thụt dùng để lấy nước vào ruộng.
Máy điện-khí.

Máy này chạy rẻ gấp 10 lần thứ máy chạy bằng Et-săng

Hỏi tại: M. Jacotot, Hôtel Continental, Saigon

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BẢO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Pau'-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt hó, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông Docteur GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chữ đường của quan Docteur GUILLIÉ lấy làm tiếng hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TỲ VỊ, đau nơi THẬN TIM, ĐẦU MẮN, ĐẦU MÌNH, RỐT VÒ DA, hoặc CHỐT BƯỚC, BỊNH KIẾT, BỤNG MỌ DÀI, BỊNH GIÓ, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh cổ TRÒNG LÀI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rất tốt và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh nếu BỞI ĐÀM hay là MẬT phải ra thì uống sẽ hay lắm.

MỖI SỰ thuốc trị đàm nào mà không có chữ ký tên Paul GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

hiệu riêng rất trong thì Elixir Tonique Antiglaireux của quan Docteur Guillié.

Chính chỗ trở thuốc nầy là chỉ: PEUR, GAZ FIEL, chốt bụng tác chế y nhiều, gọng GRENELLE ET GERMON của bài sẽ đã ở tại đó (Saint PARIS).

BÁN TRONG CÁC HIỆU PHÒNG MỸ CÓ BÁN

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BẢO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90 3001

LIỆT KHÍ LIỆT GÂN

Yếu sức mỏn dâm, lão nhược sớm

Uống thuốc liều **Pilules Ginat** mau mạnh hết

Có bán cùng các nhà bán thuốc

SPÉCIALITÉS PEYRARD, 46, rue de Grenelle, PARIS

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là: Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bảo-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

TÍN LƯU-Ý — **QUÀ BIẾU** — XIN ĐỌC

CỦA HIỆU BẢO-CHẾ **CHASSAGNE**, 59, RUE PAUL BERT, HANOI

Nhân dịp tết nguyên-đán. — Kể từ ngày mùng mười cho đến 30 tháng giêng là ai mua thuốc tới 0$50, ban hiệu sẽ biếu một lọ nhỏ rượu bổ.

VIN TONIQUE RÉGÉNÉRATEUR

CỦA GIÁO-SƯ J. K. WATSON

là một thứ thuốc bổ rất mạnh nhất để trị các bệnh huyết-suy; đau gân, bệnh ghip, bệnh sốt rét rừng.

AI MUA THUỐC TỪ 2$00

trở lên, tuy theo món hàng mua nhiều ít, bản-hiệu sẽ biếu một lọ rượu mùi rất quý, hoặc một lọ nước hoa Piver, hoặc một con giao cọc Apollo, hoặc một lọ nước hoa thượng hạng của nhà Giraud hay nhà Moulinard.

NHỮNG CÁC QUÝ-KHÁCH Ở XA

gửi thư về mua hàng mà có gửi tiền đủ số hoặc suất soát thì cũng được phần biếu.

E. LAFON & 2. LACAZE, Successeurs

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Phần nhiều người chết vì bệnh thương-hàn và bệnh ho lao, thực hai bệnh ấy đáng ghê đáng sợ, vì làm cho hao mòn nòi giống của chúng ta: ấy là bệnh hao mòn vậy. Bệnh ấy người ta thường không để phòng mấy, khi mới phải cũng không lấy gì làm nặng, sau dần dần nó làm cho yếu các phủ tạng và làm cho giảm bớt cả chân huyết đi nữa. Nếu khi có bệnh thời-khí nào xẩy ra thì người khỏe còn có thể chống lại được, chứ người để bị bệnh hao mòn này chắc là mắc phải.

Vậy thì nên dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai). Dùng thuốc này thì da mặt xanh, sức lực lại khỏe mạnh, công việc lại muốn làm ăn như thường, ăn uống dễ tiêu, khỏe mạnh lạ lùng.

Chỉ dùng vài lọ *Dragées Rabuteau*, thì chẳng còn sợ gì bệnh hao mòn nữa.

Ở các hàng bảo-chế lớn đều có bán cả.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BẢO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh ấy nhà xưng da dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$10

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

Hiệu bảo-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-Hưng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

GIẤY MỜI SỐ 59

TIẾN ĐẾN ĐỒ MA HỒI:

CRU KOLA COCA. — Rượu bổ để cho những người ốm yếu dùng bổ ở cữ . . . . . Một litre: 2$40

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — Thuốc nước. Một chai: 1,25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — Thuốc hạt. Một chai: 1,25

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai: 1,25

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai: 0,60

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3001

Ta chỉ hút thuốc-lá

HIỆU

MÉLIA

mà được

KHOÁI-TRÍ và TINH-THẦN!

BAO GIẤY ĐỎ CÓ ẢNH MÙI ĐẸP

MARINA

BAO GIẤY TRẮNG HIỆU KIM-CƯƠNG

DIAMANT

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đáng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE:

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

301

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

LỚP ĐỒNG-ÁU

Giá bán **0$10**

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn. 61-63, Phố hàng Bông. — Hanoi

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

GIAN BÁN CÁC THỨ ĐỒ ĂN

Chích ở quyển Catalogue « Avril 1927 »

Bơ Mesclet	0$78
Sữa Burna	0.28
Đường Saint Louis, nắm cân	0.42
Bánh Biscuits Lu, Petit Beurre mỗi hộp	1.00
Dầu Huile Guiot, mỗi chai	1.25
Dầu Huile Duret, mỗi chai	1.60
Rượu Ater Picon, mỗi chai	1.40
Rượu Vermouth Noilly Prat mỗi chai	1.10
Rượu Vermouth Cinzano, mỗi chai	1.08
Rượu Saint Raphael, mỗi chai	1.35
Rượu Cognac Bisquit Dubouche 3 sao, mỗi chai	2.30
Rượu Rhum Saint James, mỗi chai	2.15
Rau Artichauds à la Grecque Lusel, nửa hộp	0.95
Đậu Petits pois fins, mỗi hộp	0.54
Bột Phosphatine Falière, mỗi hộp	0.65
Phó-mát Gerber, 6 miếng	0.65
Xà-phòng Marseille 72 o/o, mỗi bánh chừng 4 lạng	0.2